

Tiếp tục phát huy dân chủ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới

• **Trần Chí Tiến**

Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tư pháp

Nhìn lại nhiệm kỳ 2020-2025, với những khó khăn và thách thức ngay từ những năm đầu, đó là hậu quả hai đợt lũ lụt lịch sử; đại dịch Covid-19 bùng phát trên địa bàn tỉnh; biến đổi khí hậu, an ninh mạng, sự kích động, chống phá của các thế lực thù địch,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống Nhân dân, sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó có ngành Tư pháp. Tuy nhiên, toàn thể Đảng bộ Sở Tư pháp đã phát huy tinh thần đoàn kết, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ của các cấp ủy Đảng cấp trên; sự phối hợp với các cấp, các ngành; bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Ngành và nhiệm vụ chính trị của địa phương; với sự nỗ lực phấn đấu, quyết tâm vượt qua những khó khăn, nắm bắt thời cơ để tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp lần thứ X đề ra. Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng đề ra, cấp ủy các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động tham mưu thực hiện đồng bộ, toàn diện trên 35 nhóm nhiệm vụ trong lĩnh vực Tư

pháp; trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tác động lớn đến đời sống Nhân dân và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là ở cơ sở và đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận⁽¹⁾. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được thực hiện thường xuyên với sự đổi mới cả về hình thức và nội dung, tạo bước chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của mỗi đảng viên⁽²⁾. Công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, góp phần phòng ngừa và đấu tranh những hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật Đảng trong toàn Đảng bộ. Công tác dân vận tiếp tục được đổi mới gắn với từng lĩnh vực công tác, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các đoàn thể - chính trị xã hội nhằm phát huy vai trò của các tổ chức trong tham gia xây dựng Đảng.

Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020-2025 đã thể hiện sự quyết tâm cao của toàn thể Đảng bộ Sở Tư pháp trong việc thực

(1) Sở Tư pháp nhiều năm liên được Bộ Tư pháp xếp hạng A (Xuất sắc) và trong nhóm các Sở, ngành đứng đầu về chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh. Nhiệm kỳ 2020-2025, Sở Tư pháp đã thẩm định 396 dự thảo văn bản QPPL; giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 343 văn bản QPPL; rà soát 1.008 văn bản QPPL. Tổ chức 85 hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cán bộ và Nhân dân ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; thực hiện TGPL hoàn thành 1.170 vụ việc cho 1.170 người thuộc diện được TGPL. Tổ chức 6.563 cuộc đấu giá thành; giá bán được hơn 8.082 tỷ đồng; chênh lệch so với giá khởi điểm hơn 2.237 tỷ đồng; nộp ngân sách nhà nước hơn 2,5 tỷ đồng. Các tổ chức hành nghề luật sư đã thực hiện 1.072 việc, doanh thu trên 2,8 tỷ đồng. Các tổ chức hành nghề công chứng đã thực hiện 261.600 việc công chứng, nộp ngân sách trên 127 tỷ đồng. Phối hợp với các sở, ngành tham mưu xử lý hơn 30 vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh...

(2) 01 đảng viên thuộc Đảng bộ Sở đạt giải Nhất và giải Nhì tại Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi năm 2021 tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 do Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh tổ chức và Tỉnh ủy tổ chức. Đã cử 02 công chức là đảng viên tham gia lớp đào tạo cao cấp LLCT; 13 công chức, viên chức tham gia đào tạo trung cấp LLCT; 09 quần chúng ưu tú tham gia lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đối tượng kết nạp Đảng; 14 đảng viên tham gia lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới; cử 09 đồng chí trong cấp ủy và bí thư tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng do Đảng ủy Khối tổ chức.



hiện nhiệm vụ chính trị của toàn ngành. Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2025-2030 là sự tiếp nối con đường phát triển đi lên của ngành Tư pháp, với yêu cầu phát triển cao hơn và bền vững hơn; mở ra nhiều định hướng mới trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Nhiệm kỳ 2025-2030, với phương châm “*Phát huy dân chủ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành trong tình hình mới*”, toàn thể Đảng bộ Sở Tư pháp tập trung lãnh đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ Sở Tư pháp; xây dựng Đảng bộ Sở vững mạnh trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức; phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết, xiết chặt kỷ cương, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất trong toàn Đảng bộ; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt của Ngành đủ năng lực, phẩm chất đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ; coi trọng hơn nữa công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan

điểm sai trái, thù địch. Tập trung nâng cao năng lực của cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác dự báo tình hình, tham mưu, thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng. Đổi mới phương thức, nội dung của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, bảo đảm tính Đảng, tính khoa học, tính chiến đấu, kịp thời và hiệu quả.

Thứ hai, lãnh đạo chuyên môn và các tổ chức đoàn thể bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành để cụ thể hóa trong từng lĩnh vực công tác của tổ chức, đơn vị mình nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách có hiệu quả. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan tư pháp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả; chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đổi mới phong cách, lề lối làm việc; xác định các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, mang tính đột phá để lãnh đạo, chỉ đạo; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ và từng năm; kiên trì thực hiện

các mục tiêu lâu dài, các nhiệm vụ cơ bản, đồng thời huy động nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách; tập trung giải quyết dứt điểm những mặt còn tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc. Kiện toàn, sắp xếp, vận hành tổ chức bộ máy theo chủ trương chung của Trung ương, của tỉnh tinh gọn và hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp đầy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngày càng chuyên nghiệp và ngang tầm nhiệm vụ. Quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030 của Đảng bộ Sở Tư pháp đề ra.

Thứ ba, lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Triển khai thực hiện chặt chẽ, chất lượng, có hiệu quả nhiệm vụ Ngành Tư pháp gắn với nhiệm vụ quốc phòng an ninh, an toàn trên không gian mạng. Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, ngăn chặn, xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra. Xây dựng lực lượng nòng cốt về an ninh, trật tự đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự trong tình hình mới; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn thể đảng viên thuộc Đảng bộ trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Thứ tư, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, chú trọng lãnh đạo, thực hiện thường xuyên nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch vững mạnh. Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên. Kịp thời phát hiện, nắm chắc các hành vi vi phạm từ xa, từ sớm và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trong Đảng.

Thứ năm, đổi mới phương thức, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu theo hướng bám

Tháng Ba ghi dấu mở đầu

• Lê Huấn

X gọt ngào hương vị tháng Ba,
Quân đi sống mãi bài ca anh hùng,
Tháng Ba rực rỡ chiến công,
Đánh Buôn Mê Thuật chiến công rạng ngời,
Miền Nam yêu dấu ta ơi,
Năm mươi năm mãi vẫn ngời núi sông,
Mở đầu vang tiếng xung phong,
Quân ta thừa thắng xung phong diệt thù,
Chiến công nối tiếp chiến công,
Thần tốc, quyết thắng non sông vẹn toàn,
Hành quân thần tốc vô Nam,
Tháng Ba ghi dấu sử vàng chiến công.

sát thực tiễn, giải quyết công việc đáp ứng tốt yêu cầu của tình hình thực tiễn đặt ra. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nhất là kỷ cương hành chính; phát huy tinh thần trách nhiệm; thực hiện tốt quy định về trách nhiệm nêu gương cán bộ, đảng viên; khuyến khích đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, của cán bộ, đảng viên thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của ngành. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các nghị quyết chuyên đề của cấp ủy cấp trên.

Phát huy những kết quả đạt được, nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ Sở Tư pháp tiếp tục đồng thuận, nhất quán về ý chí, quyết liệt trong hành động, quyết tâm “bứt phá” hơn nữa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở lần thứ XI, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 – 2030; tiếp tục khẳng định và phát huy hơn nữa vai trò, vị thế, uy tín của ngành Tư pháp; hướng tới xây dựng Sở Tư pháp vững mạnh toàn diện.

Đảng bộ Sở Tư pháp

QUYẾT TÂM LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA NGÀNH

• Trương Quang Sáng

Phó Bí thư Đảng bộ Sở Tư pháp

Năm 2024, là năm nước rút, quyết tâm triển khai thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội và xây dựng Đảng, lập thành tích cao nhất chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đảng bộ Sở Tư pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh chung tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Về thể chế có nhiều thay đổi quan trọng nhằm đáp ứng với yêu cầu của công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Ngành Tư pháp với chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực Tư pháp, nhất là về mặt xây dựng và hoàn thiện thể chế và thi hành pháp luật, nhiều quan hệ xã hội mới phát sinh, phức tạp đòi hỏi phải nghiên cứu tham mưu giải quyết một cách kịp thời đúng pháp luật. Để thực hiện nhiệm vụ quan trọng đó, với quyết tâm chính trị của Đảng bộ là: "tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ vững mạnh trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành".

Trên cơ sở các Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và xây dựng Đảng của tổ chức Đảng cấp trên, dưới sự lãnh đạo của BCH Đảng bộ, toàn thể đảng viên trong Đảng bộ đã thấm nhuần và nhận thức đầy đủ nhiệm vụ của mình trong thực thi công vụ; xác định đúng chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp trong bộ máy chính quyền; đã bám sát nhiệm vụ của ngành, gắn với thực tiễn và tình hình kinh tế xã hội của địa phương, phát huy tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện chức

trách, nhiệm vụ được giao; tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tác động lớn đến đời sống Nhân dân và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kịp thời tháo gỡ, giải quyết những tồn tại, vướng mắc, nhất là ở cơ sở và đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

- Về công tác chính trị tư tưởng: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng của công tác xây dựng Đảng, trong năm 2024, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Tổ chức đảng cấp trên, Đảng bộ Sở Tư pháp đã ban hành văn bản và chỉ đạo các chi bộ trực thuộc làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác-Lênin; "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hiện trách nhiệm nêu gương, phát huy ý chí tự lực tự cường, đổi mới sáng tạo, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Quảng Bình phát triển nhanh, bền vững"; thực hiện về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí trong Đảng ủy, Chi ủy chi bộ và cán bộ chủ chốt; triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; triển khai thực hiện mô hình "Chi bộ bốn tốt"; lãnh đạo đảng viên và quần chúng đấu tranh chống các quan điểm sai trái, chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bản vị, những hành vi nói, viết, làm trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, từng bước nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình hành động của cấp trên. Gắn nội dung triển khai các hoạt động kỷ niệm với nội dung công tác chuyên môn cụ thể của đơn vị, của



Ngành và tổ chức phát động các phong trào thi đua lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết về nâng cao chất lượng công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Quảng Bình, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong việc tổ chức có hiệu quả việc học tập Nghị quyết trong toàn Đảng bộ.

- *Lãnh đạo nhiệm vụ chuyên môn:* Đảng ủy Sở Tư pháp đã lãnh đạo chuyên môn bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra tại các chương trình, kế hoạch công tác của Ngành, của tỉnh, đặc biệt là các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Tư pháp; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của tỉnh, trên cơ sở đó, công tác tư pháp được triển khai toàn diện, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm ngay từ đầu năm, nổi bật là: đã lãnh đạo chuyên môn ban hành trên 50 Kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời, có chất lượng các nhiệm vụ của ngành Tư pháp ở địa phương; tham mưu 51 nhiệm vụ do UBND tỉnh giao và 100% nhiệm vụ thực hiện đúng và trước thời hạn. Công tác thẩm định dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh tiếp tục được chú trọng, trong đó, tập trung thẩm định kịp thời, chất lượng các quy định liên quan đến tiêu chuẩn, định mức trong quản lý sử dụng tài sản công; phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực; về quản lý đất đai, xây dựng, tài chính và một số lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của địa phương... Công tác tuyên truyền PBGDPL, theo dõi thi hành pháp luật đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số, đổi mới các hình thức tuyên truyền trong PBGDPL. Các hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp tiếp tục được tăng cường, tập trung tham mưu cho tỉnh các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động luật sư, đấu giá, công chứng, chứng thực. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, LLTP tiếp tục được thực hiện đúng quy định pháp luật, triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06. Trong năm 2024, số lượng hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP tiếp tục tăng, Sở Tư pháp đã tập trung nguồn lực tiếp nhận và giải quyết việc cấp phiếu LLTP đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân; đẩy mạnh triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực Tư pháp nói chung và lĩnh vực LLTP nói riêng. Đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp, tập trung lãnh đạo để tiếp tục hoàn thiện thủ tục hành chính mức độ 4 và đẩy mạnh công tác truyền thông để tổ chức, cá nhân lựa chọn và áp dụng dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực tư pháp. Các kết quả đạt được trong lĩnh vực tư pháp đã góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường pháp lý lành mạnh cho phát triển kinh tế - xã hội.

- *Công tác quốc phòng an ninh:* trong bối cảnh tình hình trên thế giới, trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; các thế lực thù địch, phần tử cơ hội, chính trị lợi dụng sự phát triển của công nghệ thông tin, các ứng dụng, dịch vụ tiện ích trên không gian mạng để không ngừng gia tăng các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng; xuyên tạc nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; xuyên tạc vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng... nhằm mục tiêu: phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng; hạ thấp uy tín và thành quả cách



mạng của Đảng. Nhận thức được tầm quan trọng của nhiệm vụ này, Đảng ủy tiếp tục triển khai, quán triệt và quan tâm giáo dục nâng cao nhận thức cho đảng viên, công chức, viên chức và người lao động về chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới; tiếp tục giáo dục cho đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn, đấu tranh chống mọi âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, tố giác tội phạm; đảm bảo bí mật nhà nước trong thực thi công vụ.

- *Công tác tổ chức xây dựng Đảng*: Đảng bộ Sở hiện có 4 chi bộ trực thuộc với 71 đảng viên, trong đó có 70 đảng viên chính thức và 01 đảng viên dự bị. Về trình độ chuyên môn: có 24 đồng chí có trình độ thạc sĩ, 45 đồng chí có trình độ đại học, 02 đồng chí có trình độ trung cấp; về trình độ lý luận chính trị: có 14 đồng chí có trình độ cao cấp lý luận chính trị và 13 đồng chí có trình độ trung cấp. Công tác tổ chức, cán bộ luôn được Ban Chấp hành Đảng bộ quan tâm, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, quyết định hiệu quả hoạt động của cơ quan, của Ngành. Ban Chấp hành Đảng bộ đã triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ từ công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đến việc bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ thuộc thẩm quyền. Đồng thời, với việc quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt công tác tổ chức thì việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ tại các chi bộ trực thuộc luôn được Đảng bộ chú trọng. Nội dung sinh hoạt chi bộ luôn được đổi mới, chất lượng sinh hoạt của Đảng ủy, các chi bộ ngày

càng được nâng cao. Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, giúp đỡ những quần chúng ưu tú tạo nguồn phát triển đảng viên mới cho tổ chức Đảng; tổ chức kết nạp 01 đảng viên; đề nghị chuyển đảng chính thức cho 07 đồng chí; cử 02 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng đảng; 03 đồng chí tham gia lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị; đình chỉ sinh hoạt đảng 01 trường hợp.

- *Công tác kiểm tra, giám sát*: Thực hiện chủ trương của Đảng các cấp về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng", Đảng ủy Sở Tư pháp đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò Ủy Ban kiểm tra Đảng ủy trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Lãnh đạo các chi bộ chú trọng việc tổ chức kiểm tra, giám sát đảng viên, qua đó đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót góp phần xây dựng đội ngũ đảng viên gương mẫu, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

Những kết quả đạt được trong hoạt động của Ngành Tư pháp năm 2024 thể hiện sự quyết tâm lãnh đạo của Đảng bộ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành. Với quyết tâm chính trị cao, bước vào năm 2025 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp lần thứ X nhiệm kỳ 2021-2025. Tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội. Diễn biến bất lợi của thế giới, khu vực sẽ tạo sức ép rất lớn trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội trong các năm tiếp theo. Các thách thức an ninh phi truyền thống, dịch bệnh, thiên tai dự kiến còn diễn biến phức tạp... Cách mạng công

ngành lần thứ tư diễn biến nhanh, tác động mạnh, đa chiều. Trong nước, tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định. Trong tỉnh, các tiềm năng, thế mạnh đang được khai thác đúng hướng, hiệu quả; các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục được triển khai; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được tập trung chỉ đạo cải thiện theo hướng thông thoáng, thân thiện là điều kiện thuận lợi cho việc thu hút các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; tình hình an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững...

Những sự kiện chính trị - kinh tế đó sẽ tác động đến hoạt động của các cấp, các ngành nói chung và đối với ngành Tư pháp nói riêng. Để tiếp tục tháo gỡ những khó khăn, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, thời gian tới Đảng bộ Sở sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, dân chủ, đổi mới, sáng tạo để tập trung lãnh đạo các chi bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động quyết tâm về đích sớm các chương trình, kế hoạch trọng tâm của Ngành, đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các Kế hoạch, văn bản hướng dẫn của tổ chức Đảng cấp trên về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Chuẩn bị tốt công tác nhân sự, văn kiện chính trị và công tác đảm bảo để tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030, xứng đáng là đơn vị được Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh chọn đơn vị đại hội điểm.

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhằm tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; kỷ luật lao động, kỷ cương hành chính, văn hoá công sở; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, chi bộ trong việc chấp hành và triển khai có hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trong việc lãnh đạo và thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng; trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn để toàn đảng bộ là một khối đoàn kết, thống nhất, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành.

Thứ hai, tăng cường xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ cơ quan, tổ chức; cán bộ, đảng viên phải nêu gương, làm gương trên mọi lĩnh vực công tác, đi đầu trong thực thi công vụ; gương

mẫu trong chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu; nghiêm túc thực hiện quy tắc về đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức.

Thứ ba, tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chú trọng công tác sinh hoạt chuyên đề; phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng từ sinh hoạt chi bộ đến sinh hoạt Đảng bộ; chống dân chủ hình thức, lợi dụng dân chủ để mưu cầu lợi ích riêng, cục bộ, bản vị, địa phương. Chống chủ nghĩa cá nhân; có biện pháp để chấn chỉnh những đảng viên thiếu rèn luyện, phấn đấu, nói không đi đôi với làm. Tăng cường chế độ lãnh đạo tập thể đi đôi với phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của từng đảng viên. Chú trọng công tác đánh giá, phân loại đảng viên, công chức, viên chức; công tác bình xét thi đua - khen thưởng đảm bảo chính xác, khách quan; kịp thời suy tôn, ghi nhận thành tích đúng người, đúng thành tích, đúng quy định, tránh hình thức, cáo bằg.

Thứ tư, lãnh đạo thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh theo Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng (khóa XII). Nghiên cứu để đổi mới công tác cán bộ, chú trọng sắp xếp, bố trí, phân công, quy hoạch cán bộ theo hướng khai thác tối đa các thế mạnh, sở trường và khả năng đáp ứng nhiệm vụ của từng vị trí, đồng thời có xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh, tính chất đặc thù của mỗi cá nhân và từng vị trí việc làm, đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực thi công vụ. Tạo điều kiện để công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng, quản lý nhà nước nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác.

Thứ năm, tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/ĐUK ngày 22/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh; triển khai thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, định hướng vận dụng của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay

• TS. Trần Hữu Thân, ThS. Nguyễn Văn Tuyển
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò then chốt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp cách mạng, coi Đảng là nhân tố quyết định sự thành công của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, để giữ vững vai trò lãnh đạo, Đảng phải không ngừng xây dựng và chỉnh đốn, nâng cao năng lực, sức chiến đấu và phẩm chất đạo đức.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhu cầu tự thân của một đảng mác-xít chân chính. Kết hợp đúng đắn giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng vừa là khoa học tổ chức, vừa là nghệ thuật quản trị nội bộ Đảng; có vai trò phòng ngừa, ngăn chặn, sàng lọc, loại bỏ các yếu tố có khả năng gây thoái hóa, biến chất; bảo đảm giữ vững bản chất giai cấp công nhân và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng tập trung ở những nội dung chính sau: (1) Xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận; (2) Xây dựng Đảng về tổ chức; (3) Xây dựng Đảng về đạo đức cách mạng; (4) Xây dựng Đảng về công tác cán bộ; (5) Đề cao nguyên tắc tự phê bình và phê bình; (6) Chống các biểu hiện tiêu cực trong Đảng. Trong sáu nội dung đó, Người không xem nhẹ bất cứ nội dung nào, mà luôn chú trọng phối hợp xây dựng trên tất cả các mặt.

Xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận theo Tư tưởng Hồ Chí Minh chính là kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam; không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo. Trong tác phẩm Đường Cách mệnh và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nòng cốt, làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin sẽ không thể đưa một đảng cách mạng đến thành công.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Người luôn yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng cần phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin. Người chỉ rõ: Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế... Lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tiễn. Lý luận mà không áp dụng vào thực tiễn là lý luận suông... Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên phải học lý luận để nắm vững lý luận và điều cốt lõi là phải biết vận dụng lý luận vào thực tiễn. Có như vậy, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin mới thực sự đóng vai trò là hạt nhân chính trị, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động thực tiễn của Đảng. Đồng thời, phải thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận để giải quyết đúng đắn những vấn đề đặt ra trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng.

Xây dựng Đảng về tổ chức là vấn đề có ý nghĩa then chốt. Mục đích của xây dựng Đảng về tổ chức là làm cho Đảng trở thành một tổ chức chính trị trong sạch, vững mạnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ tổ chức, bởi vậy, tổ chức đảng từ Trung ương đến địa phương phải thật sự chặt chẽ, có ý thức kỷ luật cao, tạo nên sức mạnh chung của cả hệ thống, mặc dù mỗi cấp độ tổ chức có chức năng và nhiệm vụ riêng. Trong hệ thống tổ chức đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của chi bộ, vì chi bộ là tổ chức hạt nhân chính trị ở cơ sở, quyết định chất lượng lãnh đạo của Đảng; là môi trường trực tiếp cho việc tu dưỡng, rèn luyện và cũng là nơi giám sát đảng viên.

Xây dựng Đảng về đạo đức: Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là đạo đức, là văn minh, mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Trong Di chúc, Người căn dặn: Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng

viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, nói đi đôi với làm, đặt lợi ích của Nhân dân lên trên hết; chống các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, xa dân. Đảng viên, cán bộ phải luôn gương mẫu, gần gũi quần chúng, không đặc quyền, đặc lợi.

Xây dựng Đảng về đạo đức chính là xây dựng cái căn bản, gốc rễ tinh thần vững chắc của Đảng, trong điều kiện Đảng trở thành đảng cầm quyền, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng về mặt đạo đức càng phải được tiến hành thường xuyên, liên tục hơn.

Xây dựng Đảng về công tác cán bộ: Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò quyết định của cán bộ. Người rằng: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”⁽¹⁾. Muốn việc thành công hay thất bại, đều do cán bộ tốt hay kém. Do đó, việc sử dụng, cất nhắc cán bộ “phải vì công tác, tài năng, vì cổ động cho đồng chí khác thêm hăng hái”⁽²⁾. Trên cơ sở những ưu điểm, năng lực của người cán bộ mà đề bạt, cất nhắc họ một cách khách quan, công tâm, đúng người, đúng việc. Người căn dặn Đảng phải thực hiện cho kỳ được nguyên tắc có tính cốt lõi, đó là trong bất cứ giai đoạn cách mạng nào, Đảng phải hết sức quan tâm đến công tác đào tạo cán bộ, bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau, phải coi đó là một việc rất quan trọng và rất cần thiết trong công tác xây dựng Đảng. Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng để không lạc hậu đối với cuộc sống, ngày càng tiến bộ không ngừng.

Đề cao phê bình và tự phê bình. Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề tự phê bình và phê bình. Người cho rằng: “Mục đích phê bình cốt giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Vì vậy, phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt”⁽³⁾. Theo Người, Đảng phải vận động để tự phê bình và phê bình trở thành một thói quen, một nếp sinh hoạt; không nên duy trì theo kiểu đóng cửa bảo nhau trong nội bộ, mà phải vận động quần chúng cùng tham gia phê bình cán bộ, đảng

viên và tổ chức đảng. Hồ Chí Minh coi tự phê bình và phê bình là vũ khí sắc bén giúp Đảng trong sạch, vững mạnh. Tự phê bình phải chân thành, trung thực, không bao che khuyết điểm. Phê bình phải mang tính xây dựng, không vì động cơ cá nhân, không gây chia rẽ nội bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁽⁴⁾. Do đó, Người yêu cầu các tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tính đảng, tự phê bình và phê bình nghiêm túc, rõ ràng, thiết thực, ngay thẳng, chân thành để sửa chữa và cùng nhau tiến bộ. Đây là cách quan trọng để nâng cao phẩm chất đạo đức, giữ vững sự trong sạch của đội ngũ cán bộ.

Chống các biểu hiện tiêu cực trong Đảng: Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giữ gìn sự trong sạch, vững mạnh của Đảng. Người đặc biệt quan tâm đến việc đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực trong Đảng, coi đây là nhiệm vụ sống còn để Đảng giữ vai trò lãnh đạo và sự tin tưởng của Nhân dân. Hồ Chí Minh chỉ ra một số một biểu hiện tiêu cực trong Đảng, cần kiên quyết phòng, chống, đó là: tham ô, lãng phí, quan liêu, bè phái, cục bộ,...

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng là kim chỉ nam quan trọng giúp Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, giữ vững vai trò lãnh đạo cách mạng. Việc vận dụng tư tưởng của Người vào thực tiễn giúp Đảng không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, xứng đáng với niềm tin của Nhân dân, góp phần xây dựng đất nước phát triển bền vững.

Định hướng của Đảng về sự kết hợp giữa xây dựng với chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay

Xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ cơ bản, quan trọng, cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sự tồn vong của Đảng và chế độ, sự

(Xem tiếp trang 18)

(1) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 309

(2) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.321

(3) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 272

(4) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.301.

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn là một trong những chức năng, nhiệm vụ quan trọng của Chi bộ được xác định trong Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, đó là: Đảng bộ, Chi bộ đề ra chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, trên cơ sở bám sát các chủ trương, định hướng lớn của cấp ủy cấp trên, Chi bộ Cơ quan Văn phòng Sở Tư pháp đã quán triệt và có nhiều chủ trương, định hướng để chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Sở, trọng tâm là công tác quản lý nhà nước thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp. Theo đó, đã lãnh đạo các đảng viên thuộc các phòng, tổ chức tham mưu lãnh đạo Sở ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch phục vụ nhiệm vụ của ngành theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Đồng thời, đã lãnh đạo các đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bám sát các chỉ tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành Tư pháp để triển khai toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ được giao và đạt được nhiều kết quả trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Những kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Chi bộ Cơ quan Văn phòng sở đã được minh chứng thông qua kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức; kết quả đánh giá, phân loại đảng viên, kết quả phân loại đoàn viên, hội viên của các tổ chức đoàn thể; kết quả bình xét thi đua khen thưởng hàng năm và đã được thể hiện cụ thể trong Báo cáo công tác xây dựng đảng của Đảng bộ, Báo cáo công tác Tư pháp, báo cáo hoạt động của các tổ chức đoàn thể hàng năm (về đánh giá, xếp loại đảng viên/công chức hàng năm có 100% đảng viên/công chức được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có từ 06 đến 07 đảng viên/công chức được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ). Đặc biệt, thể hiện rõ nét nhất trong những thành tích đạt được của tập thể Chi bộ (hàng năm đều được BCH Đảng ủy Sở Tư pháp công nhận tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, năm 2023 được BTV Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 05 năm liền) và của các đảng viên đã được cấp có thẩm quyền công nhận trong giai đoạn 2020 - 2025.

Nhiệm kỳ 2025 - 2030, được các cấp có thẩm quyền xác định là nhiệm kỳ đột phá, tăng

Chi bộ Cơ quan Văn phòng Sở Tư pháp lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chuyên môn

• Trà Đình Huân

PBT Chi bộ Cơ quan Văn phòng sở

tốc, với nhiều chủ trương, định hướng mới, quyết sách lớn, hành động quyết liệt, vì vậy sẽ có tác động rất lớn đến toàn bộ hoạt động của Đảng bộ và của Chi bộ Cơ quan Văn phòng sở, với nhiều nhiệm vụ lớn, thay đổi lớn, đòi hỏi mỗi một cán bộ đảng viên phải phát huy cao tinh thần trách nhiệm, cộng đồng chia sẻ, cống hiến vì vị thế, lợi ích chung của ngành Tư pháp. Vì vậy, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong thời gian tới, Chi bộ Cơ quan Văn phòng sở xác định một số giải pháp trọng tâm như sau:

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ và ý thức trách nhiệm cho cán bộ đảng viên; phát hiện, ngăn chặn từ sớm, từ xa các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; tiếp tục bám sát các chủ trương, đường lối, định hướng của cấp ủy cấp trên và các văn bản chỉ đạo, quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, của Sở để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức, đơn vị và đảng viên trong toàn Chi bộ tham mưu triển khai thực hiện đúng tiến độ và chất lượng. Lãnh đạo triển khai và thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cá nhân đảm bảo cụ thể, sát với chức năng, nhiệm vụ, xác định rõ công việc, thời gian hoàn thành và kết quả sản phẩm đầu ra. Bên cạnh đó, luôn động viên, tạo điều kiện để cán bộ đảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm, đề xuất những giải pháp cải tiến, đổi mới trong bối cảnh biến chế ít, việc nhiều, tính chất công việc đòi hỏi ngày càng cao, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, nâng cao vị thế của ngành trong giai đoạn mới.



Thứ hai, tiếp tục lãnh đạo đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt Chi bộ để cán bộ đảng viên nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí của tổ chức cơ sở đảng, tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở các định hướng, gợi ý của cấp ủy cấp trên để tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị và tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của ngành theo từng thời điểm. Nội dung và hình thức sinh hoạt phải đảm bảo hiệu quả, thiết thực gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị của Chi bộ.

Thứ ba, tăng cường công tác lãnh đạo kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ được giao; đùn đẩy, thoái thác nhiệm vụ hoặc có hành vi, phát ngôn làm ảnh hưởng đến uy tín, vị thế của ngành. Lãnh đạo cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu trên cơ sở điều kiện, tình hình thực tiễn của đơn vị để tham mưu triển khai kịp thời đầy đủ, có chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ trên tinh thần khai thác sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có; bám sát quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, phân công nhiệm vụ cụ thể, có định hướng xử lý từng công việc ngay từ khi tiếp nhận nhằm rút ngắn thời gian giải quyết. Quá trình thực hiện có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng, đảm bảo người đứng đầu các tổ chức, đơn vị phải nắm bắt toàn diện, chỉ đạo trực tiếp các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thứ tư, lãnh đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy chế văn hóa công vụ trong cơ quan, đơn vị. Lãnh đạo tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Thực hiện nghiêm túc quy định về nêu gương và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt, lấy nhân tố tích cực để đẩy lùi tiêu cực; đồng thời phê phán, đấu tranh với những biểu hiện sa sút về chính trị tư tưởng, chính trị, vi phạm các chuẩn mực đạo đức, lối sống; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và trí tuệ ngang tầm nhiệm vụ.

Thứ năm, quan tâm, động viên, tạo điều kiện để cán bộ đảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm; mạnh dạn đề xuất những sáng kiến, cải tiến, đổi mới trong công tác nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao. Quan tâm, chú trọng công tác cán bộ, gắn việc đào tạo, bồi dưỡng chính trị và chuyên môn nghiệp vụ với việc thực hiện chính sách cán bộ; trên cơ sở trình độ đào tạo, kinh nghiệm công tác, sở trường, năng lực của mỗi một cán bộ đảng viên để lãnh đạo phân công, sắp xếp, bố trí vị trí việc làm phù hợp nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của mỗi người.

Theo đó, ngoài nghị quyết toàn khóa trong toàn bộ nhiệm kỳ, căn cứ tình hình thực tiễn, bố trí cảnh nguồn lực, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách trong từng giai đoạn, thời kỳ của sở, của ngành để có những nghị quyết chuyên đề, trong đó có những chủ trương, định hướng cụ thể, sát với thực tiễn để Chi bộ căn cứ lãnh đạo triển khai thực hiện.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ giai đoạn 2020 - 2025 và một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác này

• Chi bộ Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

Xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ then chốt trong công tác xây dựng Đảng, nhằm bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chăm lo đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bởi theo Người *“Tư tưởng không đúng dẫn thì công tác ắt sai lầm”*⁽¹⁾. Người nói: *“Lãnh đạo quan trọng nhất là lãnh đạo tư tưởng, phải hiểu tư tưởng của mỗi cán bộ để giúp đỡ thiết thực trong công tác; vì tư tưởng thông suốt thì làm tốt, tư tưởng nặng nề thì không làm được việc”*⁽²⁾. Đối với chi bộ, Người cũng đã nói: *“Chi bộ là gốc rễ của Đảng ở trong quần chúng. Chi bộ tốt thì mọi chính sách của Đảng đều được thi hành tốt, mọi công việc đều tiến bộ không ngừng. Trái lại, nếu chi bộ kém thì công việc không trôi chảy”*⁽³⁾. Chính vì vậy, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ có tầm quan trọng đặc biệt. Thông qua công tác giáo dục chính trị tư tưởng và sinh hoạt chi bộ giúp đảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm, tích cực học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân, thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên và cấp ủy giao; đồng thời, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ và đội ngũ cán bộ, đảng viên, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trong giai đoạn 2020 - 2025, dưới sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên mà trực tiếp là Đảng ủy Sở Tư pháp, Chi bộ Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước (Chi bộ) đã chủ động triển khai quyết liệt, toàn diện, có trọng tâm các nhiệm vụ công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Quá trình thực hiện đã có những đổi mới về phương pháp, hình thức; tăng cường sự thống nhất về tư tưởng chính trị trong toàn Chi bộ; ngăn chặn được tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động; tiếp tục xây dựng được đội ngũ đảng viên trong Chi bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực công tác và phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật, có trách nhiệm trong công việc, đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của ngành Tư pháp nói riêng và thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà nói chung.

Công tác tổ chức xây dựng Đảng, trong đó có nội dung sinh hoạt chi bộ luôn được Chi ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện. Theo đó, Chi ủy đã tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 05/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTU ngày 24/4/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn “một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 28/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh; Nghị quyết số 03-NQ/ĐUK ngày

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 7, Nxb CTQG, Hà Nội. 2011, tr.114

(2) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, Nxb CTQG, Hà Nội. 2011, tr.309

(3) Là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài viết “Những chi bộ tốt và chi bộ chưa tốt”, bút danh “T.L”, đăng Báo Nhân dân, số 3503, ngày 31/10/1963.



14/10/2021 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Đề án số 01-ĐA/ĐUK ngày 01/4/2022 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo Đảng ủy Sở Tư pháp về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ...

Việc duy trì và nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt Chi bộ luôn được Chi bộ quan tâm. Thông qua các buổi sinh hoạt thường kỳ, chuyên đề và đột xuất, Chi bộ kịp thời thông tin, phổ biến tình hình thời sự, chính trị, kinh tế - xã hội, truyền đạt nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp ủy cấp trên, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên; đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của đảng ủy cấp trên và của Chi bộ, kịp thời chỉ rõ những tồn tại, khuyết điểm, nguyên nhân, qua đó rút kinh nghiệm và có các giải pháp khắc phục tồn tại, khuyết điểm; đồng thời đưa ra phương hướng, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo...

Chi bộ thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng cho đảng viên, quần chúng trong việc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, những hành vi nói, viết, làm trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tổ chức cho 100% đảng viên, viên chức, người lao động xây dựng kế hoạch học tập và đăng ký tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của đảng viên, thực hiện các tiêu chí, chuẩn mực đạo đức, gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao. Đến nay, toàn thể đảng viên trong Chi bộ đã xây dựng chương trình hành động của bản thân, nhận thức đúng về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ

Chí Minh; có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, gắn với việc tiếp cận thông tin, cập nhật kiến thức mới phù hợp từng vị trí công tác. Nhìn chung, đa số đảng viên trong Chi bộ đều thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; công tác tự phê bình và phê bình được nâng cao, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh với các biểu hiện sai trái. Công tác nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội luôn được Chi bộ quan tâm chỉ đạo, qua đó đã kịp thời phát hiện những hành vi, biểu hiện lệch lạc về tư tưởng chính trị của một số đảng viên, viên chức và người lao động, từ đó định hướng tư tưởng, đồng thời có biện pháp xử lý, ngăn chặn kịp thời, góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị ngay tại cơ sở.

Nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao chất lượng sinh hoạt nên trong giai đoạn 2020 - 2025, Chi bộ đã tạo bước chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của mỗi đảng viên, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Chi bộ, nêu cao tinh thần đấu tranh, chống mọi biểu hiện lệch lạc, sai trái, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đảng viên, viên chức, người lao động tin tưởng vào sự lãnh đạo của Chi bộ, chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, yên tâm công tác và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của đảng viên, có nhiều đóng góp tích cực cho đơn vị, tổ chức đảng nơi công tác và địa phương nơi cư trú...

Bên cạnh những kết quả đã đạt được thì vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là công tác đấu

tranh tự phê bình và phê bình trong một số đảng viên, viên chức và người lao động tuy đã có chuyển biến nhưng chất lượng chưa cao; còn có trường hợp đảng viên, viên chức thực hiện chưa đúng quy định những điều đảng viên, viên chức không được làm; việc tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị với chủ đề “tự soi, tự sửa” nhằm nhận diện các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đảng viên, viên chức, người lao động chưa nhiều; chưa xây dựng được điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc duy trì chế độ sinh hoạt Chi bộ thường kỳ có lúc còn chưa đúng thời gian theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Chi bộ.

Để nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn hiện nay, đòi hỏi phải có những giải pháp phù hợp và được triển khai đồng bộ, quyết liệt. Từ kinh nghiệm thực tiễn triển khai tại Chi bộ Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, thấy rằng cần tiếp tục tập trung vào các nhóm giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng của đảng viên; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Thứ hai, cần tiếp tục nhận thức sâu sắc hơn nữa về công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên, viên chức, người lao động là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên của cấp ủy trước hết là đồng chí Bí thư Đảng ủy, Bí thư các chi bộ trực thuộc và trưởng các cơ quan, đơn vị phải tăng cường sự lãnh đạo và quản lý công tác tư tưởng; tích cực nắm bắt, giải quyết đúng đắn, kịp thời những vấn đề bức xúc về tư tưởng, gắn kết chặt chẽ công tác tư tưởng với các nhiệm vụ chuyên môn, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong toàn Ngành.

Thứ ba, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cho đảng viên, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta, về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới. Từ đó làm chuyển biến nhận thức và tạo sự thống nhất cao trong tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên, khơi dậy truyền thống yêu nước, yêu quê hương, yêu Ngành, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong Chi bộ, Đảng bộ.

Thứ tư, tăng cường giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đảng viên, nhất là thế hệ trẻ; nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định những điều đảng viên không được làm, quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của các chi bộ trong quản lý, giáo dục đảng viên. Các chi bộ phải tăng cường công tác quản lý, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên và quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình; phát huy vai trò giám sát, góp ý kiến nhận xét của các tổ chức đoàn thể về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Thứ năm, cấp ủy các cấp cần tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, hướng dẫn thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương, của tỉnh về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhằm nâng cao nhận thức cho cấp ủy, cán bộ đảng viên về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng, của chi bộ, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài, xuyên suốt trong công tác xây dựng Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Thứ sáu, lấy chi bộ làm nền tảng, đảng viên là chủ thể của mọi hoạt động. Phải duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ đúng quy định, tăng cường các đợt sinh hoạt chuyên đề; nội dung sinh hoạt phải bám sát sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy cấp trên, gắn với thực tiễn đơn vị; tập trung thảo luận những nhiệm vụ trọng tâm; bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu để chi bộ thực sự là nơi quản lý, giáo dục, rèn luyện và bồi dưỡng cán bộ, đảng viên.

Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản của Đảng tại Chi bộ Trung tâm Dịch vụ đầu giá tài sản

• Phạm Lê Sơn

Chi bộ Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản thuộc Đảng bộ Sở Tư pháp luôn xác định việc tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng có vai trò đặc biệt quan trọng, giúp cấp ủy, đảng viên của Chi bộ nắm vững nền tảng tư tưởng của Đảng, biết vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn công tác.

Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng đó, trong giai đoạn 2020 – 2025 Chi bộ đã tổ chức nhiều hội nghị phổ biến, quán triệt với nhiều hình thức khác nhau, chú trọng vào nội dung Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII); Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp lần thứ X; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Quy định số 478-QĐ/TU, ngày 28/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Nhờ làm tốt công tác phổ biến, quán triệt nên các đảng viên, viên chức và người lao động trong Chi bộ nắm bắt kịp thời và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nhiệm vụ, trách nhiệm được giao theo Điều lệ và Quy định của Đảng để đi đúng đường lối chính trị, không phạm phải sai lầm, khuyết điểm về chính trị và về đường lối, không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ dẫn đến phải bị xử lý, thi hành kỷ luật, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật đảng.

Để thực hiện tốt hơn nữa công tác phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trong thời gian tới, Chi bộ Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản xác định một số giải pháp trọng tâm như sau:

Một là, tiếp tục tăng cường nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, trước hết là đồng chí bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan trọng chỉ đạo, chủ trì, trực tiếp quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận gắn việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng với chức trách nhiệm vụ của ngành, địa phương, đơn vị.

Hai là, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để đảng viên nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập nghị quyết của Đảng; tạo sự chủ động, tự giác, trách nhiệm, gương mẫu trong học tập, khắc phục tình trạng "ngại" học chỉ thị, nghị quyết trong một bộ phận đảng viên.

Ba là, lựa chọn các nội dung quán triệt, tuyên truyền, biên tập tài liệu theo hướng trọng tâm, trọng điểm, có sự cụ thể hóa. Thực hiện tốt quy chế phối hợp, cung cấp thông tin kịp thời. Có các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động, đánh giá hiệu quả thực tiễn của việc tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng.



Bốn là, đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch học tập, chương trình hành động để cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, kết luận gắn với chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu công tác, đưa nghị quyết vào thực tiễn cuộc sống.

Năm là, sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức học tập, quán triệt phù hợp với điều kiện của đơn vị; kết hợp linh hoạt giữa hội nghị và sao gửi tài liệu. Tăng cường ứng dụng các tiện ích công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Sáu là, hằng năm, khi kiểm điểm, đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đảng viên, cấp ủy đều đánh giá mức độ tự học tập, tìm hiểu, tuân thủ, chấp hành và thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận coi đây là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm. Kịp thời phát hiện, biểu dương các Đảng viên có giải pháp, cách làm sáng tạo, đổi mới trong học tập, nghiên cứu để lan tỏa trong Chi bộ học tập làm theo.

Tư tưởng... (Tiếp theo trang 11)

phát triển bền vững của đất nước. Với ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt đó, kể từ khi ra đời đến nay, trong các văn kiện Đại hội Đảng, các hội nghị trung ương và trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo sự nghiệp cách mạng, xây dựng và chỉnh đốn Đảng là một nội dung trung tâm, vấn đề then chốt trong hoạt động và tổ chức của Đảng.

Xây dựng và chỉnh đốn Đảng là hai mặt của một quá trình. Xây dựng là việc xác lập, hình thành đường lối, Cương lĩnh chính trị, các quy định, quy chế; làm cho tư tưởng của cán bộ, đảng viên phù hợp, thống nhất cao và tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng; là việc xây dựng tổ chức, cán bộ, phương thức lãnh đạo,... Chỉnh đốn là việc uốn nắn, chấn chỉnh, sắp đặt lại cho đúng theo quy định, Điều lệ Đảng; xử lý, đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực,... Xây dựng và chỉnh đốn Đảng liên quan mật thiết với nhau, gắn liền với nhau, bổ trợ, tác động đến nhau. Trong xây dựng có chỉnh đốn, trong chỉnh đốn có xây dựng.

Trong mỗi giai đoạn, thời kỳ, căn cứ vào đặc điểm, bối cảnh, yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, xây dựng và chỉnh đốn Đảng có nhiệm vụ trọng tâm khác nhau. Nếu như trong thời kỳ đấu

tranh giành chính quyền, xây dựng, chỉnh đốn Đảng tập trung chủ yếu vào nhiệm vụ hoạch định đường lối cách mạng giải phóng dân tộc, đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo; thống nhất tư tưởng và hành động, chống ngả nghiêng, dao động trước khó khăn; củng cố lòng tin, nâng cao ý chí, quyết tâm kháng chiến..., thì trong giai đoạn hiện nay, xây dựng, chỉnh đốn Đảng tập trung vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ để Đảng đủ sức lãnh đạo công cuộc đổi mới; đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực,... trong bộ máy Đảng và Nhà nước.

Việc Đảng ta chủ trương phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng, càng xuất hiện những vấn đề mới, những khó khăn, thách thức mới đòi hỏi Đảng phải luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn để đủ sức lãnh đạo cách mạng. Tinh thần tự đổi mới, tự chỉnh đốn đã được Đảng ta phát huy cao độ trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền. Trong giai đoạn hiện nay, truyền thống đó cần tiếp tục được phát huy lên một tầm cao mới, với chất và lượng mới, trở thành ý thức thường trực trong mỗi cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng nhằm tạo thành nguồn sức mạnh to lớn giúp Đảng ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách tiếp tục đưa sự nghiệp đổi mới tiến lên.

Vai trò của Công đoàn Sở Tư pháp TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025 GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG THỜI GIAN TỚI

• Công đoàn Sở Tư pháp

“Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và người lao động, do người lao động tự nguyện lập ra nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết lực lượng, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh; phát huy truyền thống đoàn kết quốc tế, vì hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Công đoàn Việt Nam có tính chất giai cấp của giai cấp công nhân và tính chất quần chúng, là thành viên của hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, có quan hệ hợp tác với Nhà nước, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác; hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (Điều lệ Công đoàn Việt Nam).

Là tổ chức chính trị - xã hội đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Sở Tư pháp, trong nhiệm kỳ vừa qua (2020-2025), Công đoàn Sở Tư pháp luôn xác định nhiệm vụ tham gia xây dựng Đảng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình hoạt động. Trong những năm qua, Công đoàn Sở Tư pháp ngày càng khẳng định được vai trò của mình trong việc tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Công tác phát triển đảng viên tại Công đoàn Sở đã được tổ chức thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tốt. BCH Công đoàn đã phân công cán bộ theo dõi, phát hiện, giúp đỡ quần chúng ưu tú để phát triển Đảng. Với những cố gắng nỗ lực trong công tác tham gia xây dựng Đảng, từ năm 2020 đến nay, Công đoàn Sở đã đề nghị kết nạp Đảng cho 04 đoàn viên công đoàn; tham gia nhận xét đối với 11 đoàn viên công đoàn để kết nạp đảng và nhận xét đối với 17 đoàn viên công đoàn là đảng viên dự bị để chuyển thành đảng viên chính thức, đóng góp tích cực vào việc thực

hiện Nghị quyết phát triển Đảng viên hàng năm của các Chi bộ và Đảng bộ Sở.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, phổ biến cho người lao động về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được Công đoàn Sở đặc biệt quan tâm và tích cực triển khai thông qua các Hội nghị tuyên truyền lồng ghép các nội dung về chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, Công đoàn Sở thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ, đoàn viên trong việc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, những hành vi nói, viết, làm trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nên đã tạo bước chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của mỗi đoàn viên; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong cơ quan, đơn vị. Trong những năm qua, Công đoàn Sở không có đoàn viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Trong công tác chuyên môn, với 100% công chức, viên chức, người lao động là đoàn viên Công đoàn Sở, thời gian qua, BCH Công đoàn đã chỉ đạo đoàn viên bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của Ngành để triển khai toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ được giao và đạt được kết quả trên nhiều lĩnh vực công tác. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết Đại hội Đảng của các Chi bộ và Đảng bộ Sở.

Thực hiện lời dạy của Bác “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua”, Công đoàn Sở luôn tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do Bộ, Ngành, tỉnh, cơ quan Sở Tư pháp và các



Công đoàn Sở Tư pháp Quảng Bình phối hợp với các đơn vị tài trợ đã tổ chức thăm và tặng quà cho các trường học trên địa bàn xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch

cơ quan, tổ chức khác phát động. Các phong trào thi đua trong hoạt động chuyên môn cũng như trong công tác đoàn thể có vai trò rất quan trọng góp phần vào công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của các Chi bộ và Đảng bộ Sở. Nhiều đoàn viên công đoàn đã được công nhận danh hiệu thi đua, nhận được nhiều hình thức khen thưởng của cấp có thẩm quyền khi đạt được những thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua. Tập thể Công đoàn Sở Tư pháp nhiều năm liền được công đoàn cấp trên công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được biểu dương, khen thưởng với những thành tích đạt được trong thực hiện các phong trào thi đua như: Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong tổ chức, thực hiện cuộc vận động xây dựng người cán bộ công chức, viên chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo” giai đoạn 2017-2022; Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh năm 2022; Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2023; Chủ tịch Công đoàn Sở được Liên đoàn Lao động tỉnh biểu dương Chủ tịch Công đoàn cơ sở xuất sắc tiêu biểu giai đoạn 2019-2024.

Về công tác quốc phòng an ninh, Công đoàn Sở thường xuyên triển khai, quán triệt và

quan tâm giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên về các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ QPAN. Thường xuyên giáo dục cho đoàn viên nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn, đấu tranh chống mọi âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch; tuân thủ đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền trong việc khai thác, cập nhật, trao đổi thông tin trên internet. Tăng cường tuyên truyền để đoàn viên nhận biết và đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, phản động; âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phần tử cực đoan, cơ hội chính trị; các thông tin xấu, độc, sai sự thật. Chỉ đạo các Tổ Công đoàn đẩy mạnh công tác phòng ngừa, tố giác tội phạm, đảm bảo an toàn tuyệt đối nơi công sở và nơi ở của gia đình; đảm bảo an toàn giao thông.

Về công tác dân vận, phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể, với chức năng đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, Công đoàn Sở đã tích cực phối hợp với chuyên môn và các tổ chức đoàn thể khác như Đoàn Thanh niên, Chi hội Luật gia, Chi hội Khuyến học chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, cải thiện điều kiện làm việc và chăm sóc sức khỏe cho người lao động; tổ chức các hoạt động văn hóa, xã

hội, thể dục thể thao sôi nổi trong và ngoài cơ quan với điểm nhấn là các hoạt động: thăm hỏi, động viên, hỗ trợ đoàn viên và gia đình ốm đau, gặp hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là trong đại dịch Covid-19 và khi xảy ra thiên tai, thảm họa; công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên nhi đồng được Công đoàn Sở quan tâm với các hoạt động thăm hỏi, tặng quà tại các trường học trên địa bàn xã Phúc Trạch (huyện Bố Trạch), khen thưởng cho các cháu là con của công chức, viên chức, người lao động đạt thành tích xuất sắc trong học tập; tổ chức các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong công tác kết hợp tham quan tại các tỉnh, thành trong nước và các phong trào thể thao, giải Cầu lông truyền thống Ngành Tư pháp hằng năm luôn được các đoàn viên hưởng ứng nhiệt tình... Các phong trào này góp phần lan tỏa niềm tin, khí thế của đoàn viên công đoàn trong việc thi đua hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ và tăng thêm sự gắn kết giữa đồng nghiệp, đồng chí, đóng góp thiết thực vào công tác xây dựng khối đại đoàn kết, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của Đảng bộ Sở.

Kế thừa và phát huy những kết quả trên, trong thời gian tới, Công đoàn Sở Tư pháp tiếp tục quan tâm xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng, Nhà nước. Để từ đó, Công đoàn làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với giai cấp công nhân, người lao động. Để tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của Công đoàn trong công tác tham gia xây dựng Đảng, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của các Chi bộ và Đảng bộ Sở, trong thời gian tới, Công đoàn Sở cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, Công đoàn Sở và các Tổ Công đoàn trực thuộc phải luôn bám sát các chỉ đạo hoạt động của Chi bộ, Đảng bộ Sở; nhất quán thực hiện nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của Công đoàn. Chú trọng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm; BCH Công đoàn phải luôn tiên phong, nêu gương về đạo đức, lối sống.

Hai là, thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, vận động đoàn viên, giáo dục chính trị tư tưởng gắn với các hoạt động

thực tiễn, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần trách nhiệm của đoàn viên, người lao động. Các hình thức tuyên truyền, vận động nên gắn liền với đời sống người lao động để nội dung tuyên truyền dễ được hấp thu tối đa và được áp dụng vào thực tiễn.

Ba là, các Tổ Công đoàn quan tâm sâu sát đời sống để nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của người lao động, từ đó có những phản ánh kịp thời đến Ban chấp hành Công đoàn Sở để báo cáo Đảng ủy đối với những vấn đề phát sinh. Phát huy vai trò đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng người lao động trong hoạt động Công đoàn.

Bốn là, các Tổ Công đoàn cần xây dựng kế hoạch cụ thể hơn để theo dõi, đào tạo, bồi dưỡng những đoàn viên công đoàn ưu tú, tạo điều kiện cho đoàn viên phấn đấu và thể hiện năng lực, phẩm chất chính trị, trách nhiệm công việc cũng như đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện để được đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Năm là, Công đoàn Sở tiếp tục lựa chọn, phát động các phong trào thi đua thiết thực, gắn liền với các chủ trương, định hướng hoạt động của Ngành và của cơ quan, đơn vị nhằm phát huy được vai trò của Công đoàn và đóng góp hiệu quả vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các Chi bộ và Đảng bộ Sở.

Sáu là, thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể khác phát động và tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao, xây dựng văn hóa công sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần xây dựng cơ quan xanh, sạch, đẹp, môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, tiến bộ, tác phong làm việc nghiêm túc. Qua các phong trào, Công đoàn sẽ phát hiện những nhân tố để khen thưởng, động viên, khích lệ tinh thần góp phần nâng cao sự gắn bó của người lao động với cơ quan, tổ chức.

Vai trò của Công đoàn Sở trong việc tham gia xây dựng Đảng được khẳng định qua những kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Sở trong nhiệm kỳ 2020-2025 vừa qua. Những kết quả đó đã minh chứng rằng Công đoàn xứng đáng là tổ chức đại diện lớn nhất, trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Phát huy vai trò của Chi đoàn Thanh niên Sở Tư pháp trong công tác xây dựng Đảng

• Chi đoàn Sở Tư pháp

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Củng cố và phát triển Đảng là nhiệm vụ phải tiến hành thường xuyên, phát triển phải đi đôi với củng cố, quá trình xây dựng Đảng phải gắn liền với việc củng cố các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị nhất là tổ chức Đoàn. Đây là một tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam do Đảng cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, rèn luyện”. Thực hiện lời dạy của Bác, trong những năm qua, Chi đoàn Sở Tư pháp (Chi đoàn) luôn xác định xây dựng Đoàn là xây dựng Đảng trước một bước, tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục rèn luyện, bồi dưỡng tạo nguồn phát triển đoàn viên, thanh niên, đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm trẻ hóa đội ngũ Đảng viên, bảo đảm sự kế thừa và phát triển của Đảng.

Được sự quan tâm, lãnh đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tổ chức Đoàn của Đảng ủy, lãnh đạo Sở, sự hướng dẫn về chuyên môn của Đoàn cấp trên, trong giai đoạn 2020 – 2025, Chi đoàn đã thể hiện rõ vai trò và thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của mình thông qua việc triển khai công tác giáo dục, các phong trào hành động cách mạng và đồng hành cùng thanh niên. Ngoài các hoạt động gắn liền với nhiệm vụ của cơ quan, Chi đoàn cũng tổ chức hoặc tham gia các hoạt động xã hội do Đoàn cấp trên tổ chức như “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn”, công tác chăm sóc thiếu niên, nhi đồng, hoạt động tình nguyện. Với phương châm xây dựng tổ chức mình: Mạnh về tư tưởng, mạnh về tổ chức và mạnh về phong trào, Chi đoàn không chỉ tuyên truyền giáo dục, giới thiệu để đoàn viên ngày càng hiểu sâu về Đảng, vận động đoàn viên

gương mẫu đi đầu thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, nghị quyết của Đảng cũng như tích cực tham gia các đợt vận động do Đảng phát động mà còn phối hợp với các Chi đoàn trong Đoàn Khối Các cơ quan tỉnh tổ chức các phiên toàn giả định, các buổi tuyên truyền pháp luật cho cộng đồng đối tượng yếu thế. Từ đó, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, giáo dục về vai trò, trách nhiệm, lý tưởng đúng đắn cho 23 đoàn viên thuộc 03 phân đoàn là đảng viên đang sinh hoạt tại 04 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Sở và tạo điều kiện, môi trường cho các đoàn viên hạt giống đỏ được bồi dưỡng, luyện rèn, sớm ngày được đứng vào hàng ngũ của Đảng... Nổi bật, trong giai đoạn 2020 - 2025, 01 đoàn viên đã dành giải nhất cuộc thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp Đảng bộ Khối, giải nhì cấp tỉnh; 01 đoàn viên tham gia đội thi Đoàn Khối, dành giải nhất cuộc thi Lý luận trẻ, giải nhất cuộc thi Tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá do Tỉnh Đoàn tổ chức. Qua các phong trào đã xuất hiện nhiều đoàn viên ưu tú, các hạt giống đỏ, là nguồn để bồi dưỡng kết nạp vào Đảng... trong giai đoạn 2020 - 2025, Chi đoàn có 12 đoàn viên được kết nạp đảng, 15 đoàn viên là đảng viên dự bị được chuyển đảng chính thức.

Kế thừa những kết quả, thành tựu đã đạt được; khắc phục những tồn tại, hạn chế, phát huy vai trò, sứ mệnh là “đội dự bị tin cậy của Đảng”, công tác Đoàn và phong trào thanh niên càng cần phát triển mạnh mẽ, bút phá hơn nữa. Để thực hiện được điều đó, Chi đoàn cần chú ý thực hiện các nội dung sau:



Thứ nhất, Chi đoàn cần chú trọng đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức lối sống cho đoàn viên, thanh niên. 03/07 vấn đề trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng được Tổng Bí thư Tô Lâm đặt ra tại bài viết “Rạng rỡ Việt Nam” là: tiếp tục kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, không ngừng hoàn thiện hệ thống lý luận của Đảng, tiếp tục xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Khẳng định rằng, nền tảng chính trị, hệ thống lý luận được xem là kim chỉ nam, quyết định mọi thành công của Đảng trong mọi thời kỳ lịch sử. Vì vậy, hướng đến xây dựng Đảng, việc quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạo đức cách mạng là điều cần chú trọng. Tuy nhiên, thay vì những phương thức truyền thống, Chi đoàn cần áp dụng những phương thức mới, đặc biệt ứng dụng công nghệ số để tăng cường hiệu quả và khả năng tiếp cận đối với đối tượng trẻ. Nắm bắt và định hướng kịp thời suy nghĩ, tâm tư, nguyện vọng của Đoàn viên, thanh niên trước những sự kiện chính trị - kinh tế - xã hội mới, đặc biệt là khi đất nước đang đứng trước thềm Đại hội Đảng các cấp, đối diện với nhiều thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, nhiều quyết sách quan trọng được triển khai thực hiện, nhất là chính sách tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng của đội ngũ công chức, viên chức ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và trách nhiệm của đoàn viên. Cần quyết tâm xây dựng Chi đoàn thật sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, xứng đáng trở thành đội dự bị tin cậy của Đảng.

Thứ hai, Chi đoàn cần nỗ lực đi đầu trong các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tình nguyện, hoạt động văn nghệ, thể thao; trong huấn luyện tự vệ, huấn luyện phòng cháy, chữa cháy; trong

ứng dụng công nghệ thông tin, lao động, học tập, rèn luyện, phấn đấu, sáng tạo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thứ ba, chú trọng xây dựng các hoạt động đoàn bám sát với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị để tranh thủ mọi nguồn lực sẵn có. Một mặt tăng cường chất lượng thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, một mặt tạo điều kiện để đoàn viên được phát huy năng lực chuyên môn, sở trường làm việc trong hoạt động đoàn.

Thứ tư, Ban Chấp hành Chi đoàn phải là một tập thể thực sự đoàn kết, năng động và sáng tạo; thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng ủy, lãnh đạo Sở và Đoàn Khối các cơ quan tỉnh.

Bước vào thời kỳ đổi mới và dựng xây đất nước, thế hệ thanh niên thời đại mới đã không còn tự bó buộc mình trong những khuôn mẫu sẵn có mà phải mang một “hoài bão lớn”, luôn nêu cao tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm, sống có lý tưởng, có khát vọng, dẫn thân, vươn lên để tìm kiếm những giá trị to lớn hơn, tốt đẹp hơn. Trong những năm qua, phát huy những giá trị lịch sử to lớn của Đoàn, noi gương người anh hùng trẻ tuổi Lý Tự Trọng, các đoàn viên, thanh niên Sở Tư pháp vẫn luôn cố gắng rèn luyện, bồi đắp lý tưởng, những ước mơ, hoài bão, niềm tin, khát vọng cao đẹp của tuổi trẻ, góp phần hình thành nên những thanh niên ưu tú, kế thừa trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc theo tư tưởng của Bác. Viết tiếp hành trình đó, với những mục tiêu, nhiệm vụ đã đặt ra tại Đại Hội Chi đoàn Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2024 - 2027, các Đoàn viên, thanh niên Sở Tư pháp sẽ nâng cao sức chiến đấu của tuổi trẻ để xây dựng Ngành tư pháp ngày càng phát triển, xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh.

Giải pháp nâng cao chất lượng công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh

• Phòng PBGDPL

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; là một mắt xích trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, cầu nối để chuyển tải pháp luật vào cuộc sống. Trong giai đoạn hiện nay, công tác PBGDPL đang đứng trước những đòi hỏi, thách thức mới cần phải có sự thay đổi một cách toàn diện, sâu sắc từ tư duy, nhận thức đến cách thức thực hiện. Trên tinh thần Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh trong công tác PBGDPL, Sở Tư pháp đã tham mưu cho UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh triển khai thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh và đã đạt được những những kết quả tích cực. Trong đó, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và nhu cầu tìm hiểu pháp luật thực tế của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Thông tin đúng đắn, kịp thời, đầy đủ ngay từ khi soạn thảo các vấn đề có tác động đến xã hội, các vấn đề được xã hội quan tâm để tạo sự đồng thuận trong thực thi chính sách; đồng thời tăng cường các hoạt động tuyên truyền đối với các nội dung do Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh định hướng hàng tháng. Thường xuyên đổi mới đa dạng hóa hình thức, cách thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác PBGDPL; góp phần truyền tải hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; trong đó có lựa chọn lĩnh vực trọng tâm, địa bàn trọng điểm, đối tượng đặc thù để tuyên truyền, PBGDPL.

Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện

với những kết quả quan trọng. Giai đoạn 2020 đến 2025, toàn tỉnh đã tổ chức 33.026 hội nghị phổ biến, quán triệt hoặc tập huấn các văn bản pháp luật cho khoảng 3.600.000 lượt người; tổ chức hơn 12.497 buổi PBGDPL trong nhà trường cho hơn 2.178.000 lượt đối tượng tham gia; phát hành trên 1.300.000 bộ tài liệu tuyên truyền, trong đó có 41.000 tài liệu được đăng tải trên internet; tổ chức 722 cuộc thi, hội thi. Sở Tư pháp đã tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức 06 cuộc thi trực tuyến thu hút trên 100.000 người tham gia và tổ chức thành công Cuộc thi “Video Clip; phóng sự ngắn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông hoặc pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2023”. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã thực hiện trên 4.000 tin, bài tuyên truyền pháp luật trên sóng phát thanh và truyền hình; phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, đài phát thanh xã thực hiện trên 3.839 giờ với nội dung PBGDPL. Các trạm truyền thanh ở cơ sở đã được cung cấp các tài liệu tuyên truyền pháp luật bằng file ghi âm do Sở Tư pháp cung cấp để phát trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở hằng tháng. Đã tổ chức 18 phiên tòa giả định; tòa án nhân dân hai cấp đã xét xử được 73 vụ án hình sự lưu động với gần 600 lượt người tham dự. Đã thực hiện 1.004 vụ việc trợ giúp pháp lý cho 1.004 người thuộc diện được trợ giúp pháp lý miễn phí. Các tổ hòa giải ở cơ sở đã thụ lý 2.896 vụ việc; hòa giải thành 2.173 vụ việc, đạt tỷ lệ 76%. Duy trì có hiệu quả 107 tủ sách pháp luật, trên 600 câu lạc bộ pháp luật. Công tác PBGDPL gắn với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện nghiêm túc; đến nay, toàn tỉnh có 145/151 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (chiếm tỷ lệ 96%). Hoạt động triển khai Ngày Pháp luật được triển khai rầm rộ, sôi nổi với nhiều giải pháp linh hoạt phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương. Việc ứng dụng



công nghệ thông tin trong PBGDPL ngày càng được tăng cường với việc sử dụng có hiệu quả Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình; Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương và các kênh mạng xã hội Facebook, Fanpage, Zalo, Youtube, Tiktok về PBGDPL. Công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện với tổ chức nhiều hoạt động thiết thực. Việc PBGDPL thông qua các hoạt động giải quyết thủ tục hành chính, tiếp công dân, xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh vẫn tồn tại một số khó khăn, hạn chế sau:

Một là, công tác PBGDPL chưa đồng đều giữa các vùng miền. Một số địa phương chưa chủ động đổi mới hình thức PBGDPL, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác này; việc tổ chức phổ biến, quán triệt, tập huấn chuyên sâu văn bản pháp luật mới ban hành ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm và chưa thường xuyên.

Hai là, nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi trên địa bàn tỉnh.

Ba là, nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL không ổn định, thường xuyên thay đổi; chất lượng chưa đồng đều. Kỹ năng tuyên truyền của một số báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật phần nào còn chưa đáp ứng trong điều kiện mới; đội ngũ làm công tác PBGDPL biết tiếng dân tộc còn ít.

Bốn là, kinh phí đầu tư cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế; một số địa phương chưa bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở, chi trả thù lao cho hòa giải viên ở cơ sở.

Trong thời gian tới để nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các kế hoạch, chương trình hành động của cấp ủy các cấp về nhiệm vụ PBGDPL, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Kết luận số 80/KL-TW; Công văn số 1027-CV/TU và các chương trình, đề án trong công tác PBGDPL của Trung ương, của tỉnh.

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Luật PBGDPL và các văn bản có liên quan thống nhất, đồng bộ và hiệu quả, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL.

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp sách, đề cương, tài liệu tuyên truyền pháp luật; phát huy vai trò định hướng công tác PBGDPL cho toàn tỉnh. Các sở, ban, ngành, địa phương cần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tích cực, chủ động triển khai, phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh triển khai thực hiện công tác PBGDPL ở ngành, địa phương, đơn vị mình.

Thứ hai, chú trọng lựa chọn lĩnh vực, nội dung phù hợp, sát thực với từng nhóm đối tượng, *(Xem tiếp trang 36)*

Trợ giúp pháp lý (TGPL) là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được TGPL trong vụ việc TGPL theo quy định của pháp luật, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật. Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nhà nước chịu trách nhiệm trong bảo đảm cho người nghèo, những đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế khác trong xã hội được thụ hưởng chính sách pháp luật công bằng, tạo điều kiện cho họ được hỗ trợ, giúp đỡ để bảo vệ quyền và các lợi ích hợp pháp. Bên cạnh đó, TGPL là một trong những công cụ để Nhà nước thực hiện các cam kết quốc tế về quyền con người tại Việt Nam. Thông qua hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý của mình, hoạt động TGPL đã bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL, nhất là khi họ rơi vào tình trạng bị buộc tội, quyền con người, quyền công dân bị hạn chế trong trường hợp cần thiết vì lý do an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, chính là cần có sự trợ giúp, hỗ trợ từ Nhà nước để họ được bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình. Thời gian qua, dưới sự chỉ đạo sát sao của Cục Trợ giúp pháp lý, UBND tỉnh, Sở Tư pháp và sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban ngành có liên quan, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể đơn vị, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình (Trung tâm) đã đạt được một số kết quả nổi bật, đáng ghi nhận trên các mặt công tác.

Thứ nhất, công tác phối hợp về TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng được tiếp tục tăng cường:

Trung tâm tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng (Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT). Trung tâm đã tham mưu Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh ban hành hoặc trình UBND tỉnh ban hành các kế hoạch, văn bản hướng dẫn chỉ đạo một cách kịp thời. Trung tâm đã tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng nhằm đẩy mạnh hoạt động hướng dẫn, giới thiệu, thông tin, thông báo về TGPL đặc biệt là đối với các cơ quan tiến hành tố tụng 2 cấp trên địa bàn tỉnh nên nhiều bị can, bị

Kết quả nổi bật trong công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong thời gian qua

• Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

cáo, đương sự đã được hướng dẫn, giải thích và giới thiệu đến Trung tâm để được TGPL. Ngoài những đối tượng thuộc trường hợp phải chỉ định người bào chữa theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, thì những đối tượng thuộc diện người nghèo, cận nghèo, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số... cũng đã được các cơ quan tiến hành tố tụng quan tâm giới thiệu đến Trung tâm. Kết quả, trong giai đoạn 2020-2024, tổng số vụ việc tham gia tố tụng thụ lý là 1.076 vụ (trong đó lĩnh vực hình sự: 765 vụ việc, dân sự: 294 vụ việc, hành chính: 17 vụ việc); tổng số vụ việc tham gia tố tụng hoàn thành là: 1.011 vụ việc (trong đó lĩnh vực hình sự: 717 vụ việc, dân sự: 274 vụ việc, hành chính: 20 vụ việc).

Thứ hai, triển khai có hiệu quả các Chương trình phối hợp trong hoạt động TGPL:

Trung tâm tiếp tục tăng cường công tác phối hợp giữa Trung tâm TGPL nhà nước với TAND các cấp để triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022 giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện TGPL trực tại TAND, Chương trình phối hợp số 3870/CTPH-STP-TAND ngày 28/12/2022 giữa Sở Tư pháp và TAND tỉnh về người thực hiện TGPL trực tại TAND. Trung tâm phối hợp với TAND hai cấp trên địa bàn tỉnh niêm yết danh sách người trực qua điện thoại tại trụ sở TAND tỉnh và TAND của 08 huyện, thị xã, thành phố. Kết quả có 32

trường hợp thuộc diện người được TGPL và có yêu cầu cử người thực hiện TGPL.

Bên cạnh đó, để bảo đảm người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, theo quyết định truy nã; người bị tạm giữ, bị can, bị hại, đương sự là người thuộc diện được TGPL tiếp cận sớm với TGPL, được giải thích đầy đủ, cung cấp và sử dụng dịch vụ TGPL kịp thời, chất lượng, phù hợp với người dưới 18 tuổi và để triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về trực TGPL trong điều tra hình sự kịp thời. Trung tâm đã tham mưu cho Sở Tư pháp và Công an tỉnh ký kết ban hành Kế hoạch phối hợp số 587/KHPH-STP-CAT ngày 14/3/2024 về người thực hiện TGPL trực trong điều tra hình sự. Theo đó, Trung tâm đã phối hợp với cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã phối hợp về trực TGPL trong điều tra hình sự với hình thức trực qua điện thoại. Đã thực hiện niêm yết danh sách người trực qua điện thoại tại trụ sở cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh. Kết quả có 05 trường hợp thuộc diện người được TGPL có yêu cầu cử người thực hiện TGPL.

Thứ ba, công tác truyền thông về TGPL được đẩy mạnh với các phương thức đa dạng:

Công tác truyền thông về TGPL đã bám sát nhiệm vụ, yêu cầu thực tiễn và ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất hơn trong việc hướng dẫn, giải thích cho người dân biết về quyền được

TGPL miễn phí. Hoạt động tuyên truyền được đẩy mạnh thông qua các phương tiện truyền thông như: Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; trang Facebook: Phổ Biến Pháp Luật (Quảng Bình), Fanpage: PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT - Quảng Bình; Trang Zalo: Phổ biến, giáo dục pháp luật Quảng Bình; Trang Youtube Phổ biến, giáo dục pháp luật Quảng Bình; TikTok: PBGDPL QUẢNG BÌNH... Kết quả, trong giai đoạn 2020 – 2024, Trung tâm đã tổ chức 301 hội nghị truyền thông pháp luật về trợ giúp pháp lý; lồng ghép thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 14.241 lượt người tham gia; lắp đặt 607 bảng thông tin và 45 hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở Nhà văn hóa các thôn, bản thuộc UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; Biên soạn in ấn 108.500 tờ rơi về pháp luật trợ giúp pháp lý để cấp phát tại các hội nghị truyền thông về trợ giúp pháp lý.

Thứ tư, nâng cao vai trò của TGPL trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách an sinh xã hội:

Trung tâm tiếp tục triển khai nội dung về TGPL trong 3 chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, về giảm nghèo bền vững, về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Kết quả trong giai đoạn 2022-2024, đã tổ chức 83 hội nghị truyền thông cho 7.741 lượt người tham dự; lắp đặt 345 bảng tin TGPL, cấp phát 13.815 tài liệu, qua đó đã góp phần giúp người dân tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí khi có tranh chấp, vướng mắc pháp luật, tăng cường năng lực cho người thực hiện
(Xem tiếp trang 38)

Một buổi truyền thông pháp luật cho người khuyết tật của Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Quảng Bình



Sở Tư pháp Quảng Bình

TÍCH CỰC ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC SỐ HÓA DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỀ ÁN 06

• Hồng Luyến

Số hóa Sổ hộ tịch là quá trình thu thập, phân loại, scan/chụp và tạo lập các trường, các file dữ liệu hộ tịch dưới dạng file điện tử từ các Sổ hộ tịch gốc để thực hiện cập nhật vào Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch nhằm từng bước xây dựng và tạo lập dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, đảm bảo triển khai áp dụng thống nhất, có sự kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch trên phạm vi toàn quốc và đồng bộ các thông tin cơ bản của cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của Luật Hộ tịch.

T rước đây ở nước ta, việc đăng ký và quản lý hộ tịch chủ yếu được thực hiện và lưu trữ dưới dạng dữ liệu giấy. Từ khi thực hiện Luật Hộ tịch năm 2014 và Đề án cơ sở dữ liệu về hộ tịch năm 2019, việc đăng ký hộ tịch đã dần được thực hiện thông qua cơ sở dữ liệu điện tử nhưng vẫn song hành việc lưu trữ thông tin đăng ký hộ tịch bằng sổ giấy. Đối với một địa phương có thời tiết khắc nghiệt như Quảng Bình, mùa hè thường khô, nóng, mùa đông thường bão và lũ lụt nên việc lưu trữ hồ sơ bằng sổ giấy sẽ không bền và dễ bị hư hỏng, rách nát. Qua thực tế công tác lưu trữ, khai thác hồ sơ hộ tịch bằng sổ giấy của Sở Tư pháp và UBND các cấp trên địa bàn tỉnh cho thấy có những bất cập như: khai thác thông tin chậm trễ, tuổi thọ của tài liệu gốc bị giảm do việc sao chụp nhiều lần, thông tin dễ bị chìm lấp, chưa tìm kiếm được theo nội dung của tài liệu, một số địa phương thường bị lũ, lụt nên sổ hộ tịch bị mất mát, hư hỏng; việc lưu trữ dữ liệu hộ tịch và khai thác chủ yếu dựa trên tra sổ và danh mục của tài liệu nên đối với những sổ hộ tịch đã lưu trữ lâu năm thường bị úa vàng, bong gáy, bị mờ nét chữ và rách các giấy tờ trong quá trình tra cứu nên đã ảnh hưởng rất lớn đến việc khai thác sổ hộ tịch; qua các thời kỳ có sự chia tách hoặc sát nhập các đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, có chuyển giao từ đơn vị này sang đơn vị khác nên hệ thống quản lý sổ sách đã bị xuống cấp, có trường hợp bị thất lạc. Trong quá trình sử dụng, việc tra cứu trực tiếp, thường xuyên cũng tạo

ra các hư hỏng gián tiếp tới các tài liệu, hơn nữa việc kiểm tra, giám sát quy trình quản lý kho dữ liệu theo đúng quy định nhà nước sẽ làm tăng thời gian tìm kiếm, lấy thông tin trả lời công dân và hoàn tất kết quả của các thủ tục hành chính có liên quan.

Với những hạn chế trong việc lưu trữ dữ liệu giấy, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp, ngày 29/11/2019, Sở Tư pháp đã xây dựng Đề án Số hóa cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Số hóa hồ sơ hộ tịch có giá trị bảo quản lâu dài vĩnh viễn, giúp giải quyết việc lưu trữ, truy xuất, chia sẻ hay tìm kiếm thông tin dễ dàng, nhanh chóng hơn, cắt giảm chi phí tối đa cho việc quản lý và không gian lưu trữ; tránh việc mất mát, nhàu nát tài liệu trong quá trình lưu trữ; nâng cao hiệu quả trong công tác sao lưu, trích lục hồ sơ hộ tịch và tăng khả năng bảo vệ và kéo dài tuổi thọ của tài liệu truyền thống.

Với hơn 1 triệu dữ liệu là các sự kiện hộ tịch đã đăng ký ở UBND các cấp còn lưu trữ ở sổ giấy từ năm 2018 trở về trước, Sở đã xây dựng lộ trình số hóa thành 4 giai đoạn để triển khai thực hiện. Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt Đề án, Sở đã tích cực đề xuất UBND tỉnh quan tâm cấp kinh phí để triển khai thực hiện, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương từ khâu cung cấp Sổ hộ tịch đến việc kiểm tra, rà soát, phê duyệt dữ liệu hộ tịch sau khi đơn vị số hóa hoàn thành việc nhập dữ liệu vào phần mềm 158; đồng thời, thường xuyên phối hợp với đơn vị số hóa xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình số hóa. Trong giai đoạn này, Sở đã hoàn thành việc số hóa dữ liệu hộ tịch tại Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp thành phố Đồng Hới, 15 xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Hới và 9 xã, thị trấn của huyện Lệ Thủy với 204.961 dữ liệu, chiếm 17,7% tổng dữ liệu cần số hóa trên địa bàn tỉnh.

Để triển khai Đề án theo lộ trình, trong năm 2023, Sở đã đề xuất UBND tỉnh cấp kinh phí để tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 của Đề án. Theo đó, trong giai đoạn này, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch tại Phòng Tư pháp và 17 UBND các xã, thị trấn còn lại của huyện Lệ Thủy; Phòng Tư pháp và UBND các xã, thị trấn huyện

Quảng Ninh, Phòng Tư pháp và 06 xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn với 209.749 dữ liệu. Như vậy, trong giai đoạn 1 và giai đoạn 2, Sở Tư pháp đã hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch điện tử của huyện Lệ Thủy, huyện Quảng Ninh, thành phố Đồng Hới và 6 xã, phường của thị xã Ba Đồn với 414.710 dữ liệu /tổng số 1.062.082 dữ liệu (đạt 39,05%).

Nhằm đẩy nhanh việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bên cạnh việc thực hiện số hóa dữ liệu Hộ tịch điện tử chuyên ngành, Sở Tư pháp đã phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 708/KH-UBND ngày 18/4/2023 về việc triển khai nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch vào hệ thống điện tử trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với các địa bàn chưa thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch gồm các huyện: Bố Trạch, Quảng Trạch, Tuyên Hóa, Minh Hóa theo hướng dẫn của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực – Bộ Tư pháp và Cục C06- Bộ Công an. Trong đó, lựa chọn 01 huyện 02 xã, thị trấn để triển khai thí điểm trước khi thực hiện đại trà. Quá trình triển khai thực hiện, Sở đã thường xuyên kiểm tra trực tiếp tại các địa bàn để nắm bắt tình hình; tổ chức họp với các đơn vị, địa phương sau khi triển khai thực hiện thí điểm để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đồng thời thường xuyên đôn đốc để đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Nhờ đó, huyện Bố Trạch và Quảng Trạch đã hoàn thành việc nhập dữ liệu trước thời hạn, 02 địa phương còn lại là huyện Minh Hóa, huyện Tuyên hóa đã đẩy nhanh tiến độ nhập dữ liệu để đảm bảo hoàn thành theo kế hoạch. Việc triển khai thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch trên nền CSDLQGVCĐ đã góp phần đẩy nhanh việc hoàn thiện xây dựng hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo Đề án 06.

Thực hiện yêu cầu của Đề án 06, trong đó toàn quốc phải sớm hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch điện tử để chia sẻ, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đồng thời, để đảm bảo hoàn thành lộ trình của Đề án, trong năm 2024, sau khi nhận dữ liệu đã được nhập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ Cục C06 – Bộ Công an, trên cơ sở nguồn kinh phí được UBND tỉnh cấp, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện giai đoạn 3, giai đoạn 4 của Đề án tại huyện Quảng Trạch, huyện Minh Hóa, huyện Tuyên Hóa, huyện Bố Trạch, Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường còn lại của thị xã Ba Đồn với 606.182 dữ liệu. Kết thúc giai đoạn 4, Sở Tư pháp đã hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch với 1.020.892 dữ liệu, đạt 96,1%. Đối với phần còn lại, Sở Tư pháp đã xin cấp bổ sung và đang triển khai các thủ tục để thực hiện nhằm đảm bảo hoàn thành trước 31/3/2025.

Có thể nói rằng, để hoàn thành nhiệm vụ số hóa dữ liệu hộ tịch phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như nguồn kinh phí được UBND tỉnh cấp hàng năm, sự tích cực của đơn vị chủ trì thực hiện Đề án là Sở Tư pháp, sự phối hợp của các sở, ngành có liên quan như Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, sự vào cuộc của UBND các cấp ở địa phương, sự tuân thủ kế hoạch của đơn vị thực hiện số hóa và sự nỗ lực của công chức tư pháp hộ tịch cấp huyện, cấp xã trong việc rà soát, kiểm tra, phê duyệt chuyển lưu chính thức lên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp. Mặc dù vậy, Sở Tư pháp đã thường xuyên phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ về các thủ tục, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án của các giai đoạn; thường xuyên kiểm tra, theo dõi tiến độ thực hiện của đơn vị số hóa. Đồng thời, có nhiều văn bản đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường chỉ đạo Phòng Tư pháp và UBND cấp xã tích cực kiểm tra, rà soát, phê duyệt dữ liệu hộ tịch sau khi số hóa. Quá trình triển khai, Sở luôn theo sát các địa phương để hướng dẫn về nghiệp vụ và phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh khi chuyển lưu chính thức lên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp để đảm bảo dữ liệu chuẩn với dữ liệu gốc sau khi phê duyệt.

Trong thời gian tới, để đảm bảo hoàn thành phần còn lại của Đề án số hóa dữ liệu hộ tịch, góp phần đẩy nhanh việc hoàn thiện xây dựng hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo Đề án 06 đảm bảo dữ liệu luôn đúng, đủ, sạch, sống, Sở Tư pháp tiếp tục đẩy nhanh các thủ tục thực hiện số hóa. Đồng thời, đề nghị các địa phương tập trung đẩy mạnh kiểm tra, phê duyệt, chuyển lưu chính thức lên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ số hóa dữ liệu hộ tịch trước 31/12/2025 theo yêu cầu của Chính phủ. Qua đó, nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đăng ký và quản lý hộ tịch, góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh và bảo đảm tối đa lợi ích của người dân; hiện đại hóa công tác đăng ký và quản lý hộ tịch; thiết lập hệ thống thông tin hộ tịch đồng bộ, thông suốt giữa các cơ quan đăng ký hộ tịch ở địa phương; bảo đảm việc kết nối để chia sẻ, cung cấp thông tin cho Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

Kết quả nổi bật trong hoạt động của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2020-2025

• **Nguyễn Thị Thanh Minh**
Trung tâm DVĐG tài sản

Được thành lập năm 2002, từ một đơn vị còn non trẻ, đến nay sau hơn 22 năm nỗ lực phấn đấu, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình đã khẳng định được thương hiệu, uy tín trong lĩnh vực đấu giá tài sản tại Quảng Bình.

Từ khi thành lập đến nay, Trung tâm không ngừng tăng cường xây dựng và củng cố tổ chức, đồng thời hoàn thiện về cơ sở vật chất, quan tâm xây dựng đội ngũ viên chức năng động, chuyên nghiệp, đầy đủ năng lực và kinh nghiệm trong công tác. Tính đến thời điểm hiện tại, Trung tâm có tổng số 19 viên chức và người lao động (trong đó có 9 đấu giá viên), đội ngũ được đào tạo cơ bản: có 05 thạc sĩ (trong đó: 01 thạc sĩ quản lý kinh tế, 01 thạc sĩ kinh tế, 02 thạc sĩ Luật, 01 thạc sĩ Tài chính Ngân hàng), 06 cử nhân Luật, 01 cử nhân Tài chính Ngân hàng, 01 cử nhân kinh tế, 04 cử nhân kế toán.

Tiếp nối những nỗ lực và những thành quả đã đạt được, trong giai đoạn 2020 -2025, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa để nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả trong công tác đấu giá tài sản và đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Thứ nhất, tăng cường chuyên môn hoá, chuyên nghiệp hóa hoạt động đấu giá tài sản

Một trong những điểm nhấn quan trọng của Trung tâm trong thời gian qua là việc chú trọng đến công tác chuyên môn hoá, chuyên nghiệp hóa trong tổ chức đấu giá tài sản. Trung tâm đã tiếp tục đầu tư vào đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đấu giá viên

với những kiến thức chuyên sâu về pháp lý, kỹ năng tổ chức đấu giá, cũng như những phương pháp mới trong công tác đấu giá tài sản. Các đấu giá viên của Trung tâm không chỉ am hiểu luật pháp mà còn có khả năng xử lý các tình huống phức tạp trong quá trình đấu giá, đảm bảo quy trình diễn ra công khai, minh bạch. Giai đoạn từ năm 2020 - 2025, Trung tâm đã cử 02 viên chức đào tạo đấu giá viên, đã bổ nhiệm thêm 02 đấu giá viên; thường xuyên cử đấu giá viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu để giúp đội ngũ đấu giá viên không chỉ nắm vững các quy định pháp lý mà còn nâng cao kỹ năng xử lý các tình huống phức tạp được nhanh hơn và chính xác hơn, đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong mỗi phiên đấu giá.

Bên cạnh đó, Trung tâm đã xây dựng và tối ưu hóa quy trình đấu giá, từ việc tiếp nhận tài sản, xác định giá trị tài sản, cho đến việc tổ chức các cuộc đấu giá. Các quy trình này không chỉ rõ ràng, khoa học mà còn đảm bảo thời gian thực hiện nhanh chóng, tiết kiệm chi phí, giúp các bên tham gia đấu giá dễ dàng nắm bắt thông tin và đảm bảo quyền lợi hợp pháp qua đó giúp nâng cao hiệu quả công tác đấu giá tài sản.

Ngược thời gian về thời điểm 5 năm trước, thời điểm năm 2020 là năm sau 03 năm Luật đấu giá tài sản năm 2016 có hiệu lực (từ ngày 01/7/2017). Sự ra đời của Luật Đấu giá tài sản đánh dấu một bước ngoặt trong hoạt động của Trung tâm. Những năm đầu của giai đoạn này hoạt động đấu giá bắt đầu xã hội hóa, nhiều doanh nghiệp đấu giá tài sản phát triển mạnh mẽ trên địa bàn tỉnh, việc xuất hiện các doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản đã mang đến cơ hội cũng như nhiều thách thức lớn đối với Trung tâm. Qua đó, Trung tâm có cơ hội khẳng định vị trí, vai trò nòng cốt trong tổ chức đấu giá tài sản và là đơn vị tổ chức đấu giá chuyên nghiệp, có bề dày kinh nghiệm trên địa bàn tỉnh, đồng thời cũng đối mặt với thách thức đó là sự thay đổi về cơ chế, chính sách, sự cạnh tranh mạnh mẽ của các doanh nghiệp đấu giá trên địa bàn... Từ đó đặt ra yêu cầu Trung tâm phải nâng cao trình độ chuyên môn, uy tín, đầu tư đổi mới trang thiết bị và hướng tới sự chuyên nghiệp hóa trong hoạt động chuyên môn của mình và từng bước nâng cao chất lượng của dịch vụ đấu giá tài sản. Thời điểm năm 2020 là thời điểm covid 19 vẫn đang bùng phát phức tạp, với vai trò là tổ chức nòng cốt trong đấu giá tài sản, Trung tâm đã trấn trở và có nhiều đổi mới sáng kiến trong các cuộc đấu giá tài sản, vừa để tổ chức thành công các cuộc đấu giá tài sản vừa để thích ứng, an toàn linh hoạt với đại dịch Covid-19.



Phiên đấu giá Quyền sử dụng đất ghi nhận số người tham gia đông kỷ lục tại thành phố Đồng Hới do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình tổ chức thành công ngay trong 01 buổi sau khi công bố

Thứ hai, tăng cường minh bạch và công khai trong các phiên đấu giá tài sản

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình luôn giữ vững phương châm hoạt động là: Minh bạch, Công khai trong tất cả các phiên đấu giá thông qua việc đầu tư lắp đặt hệ thống camera giám sát quá trình từ khi bỏ phiếu đấu giá cho đến khi mở niêm phong; mỗi phiên đấu giá đều được thực hiện đúng quy trình của pháp luật về đấu giá và văn bản của pháp luật có liên quan; đã mạnh dạn áp dụng các hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp nhằm hạn chế tình trạng thông đồng, đùm giú; các quy trình trong đấu giá tài sản đều được thực hiện công khai, đúng quy định của pháp luật... Chính nhờ các biện pháp này mà chất lượng các cuộc đấu giá đã thay đổi rất rõ rệt, nhất là các cuộc đấu giá quyền sử dụng đất giá tăng gấp hai, gấp ba lần so với giá khởi điểm, tạo lòng tin và đảm bảo sự bình đẳng cho cá nhân, tổ chức khi tham gia các phiên đấu giá, góp phần tăng thu cho ngân sách Nhà nước.

Thứ ba, luôn giữ vững uy tín của một đơn vị sự nghiệp công lập

Bước vào thời kỳ phát triển mới, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình xác định phải thực hiện tất cả các loại tài sản đấu giá, ký kết tất cả các hợp đồng đấu giá tài sản. Với phương châm lấy phục vụ khách hàng là mục đích, tôn chỉ hoạt động của đơn vị. Bên cạnh phục vụ, mang lại sự hài lòng cho khách hàng, Trung tâm cũng xác định những hợp đồng dù có giá trị không lớn, tài sản ở vùng xa trung tâm, tài sản mới, tài sản khó phức tạp các doanh nghiệp đấu giá tài sản không tham gia nhưng với trách nhiệm của một đơn vị sự nghiệp nhà nước, Trung tâm phải tham gia – đây là nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Thứ tư, tăng trưởng nguồn thu ngân sách tỉnh

Một trong những kết quả nổi bật của Trung tâm trong giai đoạn 2020 - 2025 là đóng góp vào nguồn thu cho ngân sách tỉnh thông qua các phiên đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Trong giai đoạn này, Trung tâm đã ký kết được 604 Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; tổ chức 3.170 cuộc đấu giá thành; giá trị tài sản bán được là 3.265.714.310.842 đồng; chênh lệch tăng so với giá khởi điểm 827.815.575.917 đồng. Đặc biệt, được sự tin tưởng lựa chọn của người có tài sản, năm 2024, Trung tâm tiên phong tổ chức đấu giá tài sản cổ phần doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổng số lượng cổ phần đã bán được: 350.500 cổ phần. Tổng giá bán được tương đương với tổng khối lượng cổ phần đã bán là hơn 4 tỷ đồng. Các tài sản đấu giá không chỉ mang lại nguồn thu cho tỉnh mà còn giúp giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý, xử lý tài sản công và các tài sản hợp pháp khác, qua đó tạo cơ hội cho sự phát triển.

Có thể nói rằng, những nỗ lực, phấn đấu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình thời gian qua được Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Tư pháp ghi nhận và tặng Bằng khen. Đặc biệt, năm 2020, tập thể trung tâm được UBND tỉnh suy tôn và tặng cờ Đơn vị thi đua xuất sắc, hàng năm các viên chức của đơn vị được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tư pháp vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác.

Bước sang năm 2025 với nhiều thời cơ và thách thức mới, nhưng với bản lĩnh, kinh nghiệm hơn 22 năm trong lĩnh vực đấu giá tài sản, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản sẽ vẫn luôn nỗ lực, cố gắng xứng đáng là địa chỉ tin cậy và là sự lựa chọn số một của người có tài sản đấu giá và các khách hàng tham gia đấu giá trong những năm tới.

Các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

• Th.S. Luật gia Phan Thị Phương Huyền,
CN. Nguyễn Hồng Đức⁽¹⁾

Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) thường xuyên chịu sự tác động, ảnh hưởng của nhiều yếu tố (chính trị, pháp lý, văn hóa, kinh tế...). Các yếu tố đó tác động, chi phối mạnh mẽ đến nội dung, hình thức PBGDPL. Vì vậy, việc lựa chọn nội dung, hình thức PBGDPL đặc biệt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) cần dựa trên các yếu tố sau đây:

Thứ nhất, yếu tố tự nhiên

Các vùng đồng bào DTTS&MN chủ yếu sinh sống ở những khu vực núi cao, vùng sâu, vùng xa, với địa hình phức tạp và giao thông khó khăn. Những khu vực này nằm ở các tỉnh miền núi phía Bắc, Tây Nguyên, Bắc Trung Bộ, Duyên hải miền Trung và Tây Nam Bộ, thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu, làm hạn chế việc giao lưu văn hóa, khó khăn trong sản xuất, kinh doanh và giao thương với bên ngoài nên đời sống kinh tế - xã hội khó khăn, đời sống văn hóa tinh thần nghèo nàn; nhận thức xã hội nói chung và nhận thức pháp luật của dân cư các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới nói riêng vẫn còn hạn chế. Hơn nữa, đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng này thường sống rải rác, cách xa nhau, dẫn đến khó khăn trong lập chương trình, kế hoạch, nội dung và chọn hình thức giáo dục

pháp luật phù hợp nên hiệu quả của hoạt động PBGDPL một số nơi chưa cao. Sự phân vùng, phân loại đối tượng và phân bổ nội dung cho hoạt động PBGDPL cũng gặp nhiều khó khăn; các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật lồng ghép với hoạt động văn hóa, lễ hội và hoạt động PBGDPL theo hình thức trực tiếp tại cơ sở ở những bản, vùng sâu, vùng xa bị hạn chế, khó khăn trong việc tiếp cận và tập trung dân cư để thực hiện hoạt động PBGDPL nên thiếu tính thường xuyên, liên tục.

Thứ hai, yếu tố chính trị

Yếu tố chính trị là toàn bộ các yếu tố tạo nên đời sống chính trị của xã hội ở từng giai đoạn lịch sử nhất định, bao gồm môi trường chính trị, hệ thống các chuẩn mực chính trị, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, của các cấp ủy Đảng ở địa phương và quá trình tổ chức thực hiện chúng; các quan hệ chính trị và ý thức chính trị; hoạt động của hệ thống chính trị; cùng với đó là nền dân chủ xã hội và không khí chính trị - xã hội. Các yếu tố đó ảnh hưởng mạnh mẽ tới công tác PBGDPL cho vùng đồng bào DTTS&MN đặc biệt trong việc lựa chọn nội dung và hình thức PBGDPL.

Thứ ba, yếu tố kinh tế

Yếu tố kinh tế bao gồm tổng thể các điều kiện, hoàn cảnh về kinh tế - xã hội, hệ thống các chính sách kinh tế, chính sách xã hội cũng như quá trình triển khai thực hiện, áp dụng chúng trong thực tế xã hội. Khi nền kinh tế phát triển năng động, bền vững, đời sống vật chất của các tầng lớp dân cư nói chung, của vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng được cải thiện, bảo đảm, đồng bào dân tộc thiểu số sẽ phấn khởi, tin tưởng vào đường lối phát triển kinh tế, chính sách pháp luật, vào sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động quản lý, điều hành của Nhà nước; khi đó, niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với pháp luật được củng cố là điều kiện thuận lợi để tiến hành các hoạt động PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số đạt được chất lượng, hiệu quả. Ngược lại, khi nền kinh tế - xã hội phát triển chậm, thiếu bền vững sẽ có ảnh hưởng tiêu cực tới chất lượng, hiệu quả của hoạt động PBGDPL cho đối tượng này. Điều đó nói lên rằng, môi trường kinh tế - xã hội có ảnh hưởng mạnh mẽ tới hoạt động PBGDPL nói chung và việc lựa chọn nội dung, hình thức PBGDPL cho vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

(1) Giảng viên Trường Cao đẳng Luật miền Trung

Thứ tư, yếu tố văn hóa, phong tục, tập quán:

Việt Nam có 53 dân tộc thiểu số, mỗi dân tộc đều có nhiều ngành, nhóm ở các địa phương khác nhau. Do đó, xét về mặt văn hóa dân tộc, Việt Nam là đất nước đa văn hóa. Tính đa dạng về văn hóa không chỉ phổ biến ở các dân tộc mà còn phản ánh đậm nét ở các vùng, miền khác nhau, do đó, yếu tố văn hóa, phong tục, tập quán với những lối sống, tôn giáo, tín ngưỡng có tác động lớn đến việc lựa chọn nội dung, hình thức PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Đồng bào DTTS&MN với lối sống đặc trưng là tính cộng đồng, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái. Những đặc trưng này được coi là điều kiện thuận lợi đối với công tác PBGDPL trong việc tập trung đối tượng, giúp các chủ thể thực hiện PBGDPL dễ dàng hơn, việc đoàn kết giúp đồng bào DTTS&MN động viên nhau, cùng nhau nhận thức lợi ích của việc hiểu biết pháp luật, tích cực tham gia PBGDPL. Tuy nhiên, đời sống người dân ở một số vùng đồng bào DTTS&MN còn gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt, một số phong tục, tập quán lạc hậu chưa được xóa bỏ đã tác động không tích cực đến đời sống của người dân, dẫn đến việc tổ chức triển khai, tiếp nhận và xử lý các thông tin pháp luật còn bị hạn chế, chưa thường xuyên.

Thực trạng ý thức chấp hành pháp luật của người dân và công tác PBGDPL tại khu vực vùng đồng bào DTTS&MN đặt ra yêu cầu cần thay đổi cách thức tiếp cận công tác PBGDPL toàn diện, thực chất hơn, kết hợp một cách hài hòa giữa truyền thống dân tộc, phong tục, tập quán, đạo đức với PBGDPL cho phù hợp với sự phát triển của xã hội trong thời kỳ hội nhập quốc tế và khoa học - công nghệ phát triển. Như vậy, mới góp phần phát huy tối đa hiệu quả công tác PBGDPL tại khu vực vùng đồng bào DTTS&MN.⁽²⁾

Thứ năm, yếu tố dân trí

Trình độ dân trí là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN. Trình độ dân trí cao sẽ thuận lợi cho việc tổ chức triển khai, cũng như các hoạt động tiếp thu các nội dung pháp luật của chủ thể thực hiện PBGDPL và đối tượng tiếp thu các nội dung PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN. Trình độ dân trí thấp sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả PBGDPL. Vấn đề này cũng đặt ra yêu cầu đối với người làm

công tác PBGDPL là phải tổ chức vận dụng các hình thức, phương pháp PBGDPL phù hợp cho từng đối tượng có trình độ khác nhau tại vùng đồng bào DTTS&MN.

Ngày nay, khi trình độ dân trí tại vùng đồng bào DTTS&MN từng bước được nâng cao thì công tác PBGDPL cần được đổi mới về hình thức, nội dung cho phù hợp và hiệu quả với từng đối tượng, vùng, miền là yêu cầu cấp thiết. Đặc biệt, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, thì với sự ứng dụng và sử dụng công nghệ thông tin của các mạng xã hội, đã xuất hiện cả những thông tin tốt, hướng đến chân thiện mỹ, những tấm gương người tốt việc tốt nhưng mặt trái là những thông tin xấu, độc hại, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Vì vậy, việc nâng cao dân trí là yếu tố quan trọng thúc đẩy hạn chế các tập tục, thói quen sinh hoạt lạc hậu ở miền núi, vùng DTTS, qua đó, hình thành ý thức tìm hiểu pháp luật, góp phần thu hẹp địa bàn coi trọng tập tục địa phương lạc hậu hơn pháp luật. Bởi lẽ, hiện nay, vẫn còn một bộ phận không nhỏ người dân ở vùng DTTS&MN ít quan tâm tới pháp luật, chỉ khi có việc liên quan hoặc vướng mắc pháp luật mới tìm hiểu pháp luật để bảo vệ quyền lợi của mình. Vì vậy, trong thời gian tới, công tác PBGDPL cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, bằng nhiều hình thức thì mới mang lại hiệu quả **thiết thực**.⁽³⁾

Thứ sáu, yếu tố ý thức pháp luật của người dân

Ý thức pháp luật có vai trò quan trọng trong việc triển khai, pháp luật vào đời sống xã hội. Hiệu quả công tác PBGDPL phụ thuộc vào mức độ hiểu biết pháp luật của người dân. Đó chính là yếu tố tạo niềm tin vững chắc của người dân vào tính công bằng và nghiêm minh của pháp luật. Ngược lại, thiếu hiểu biết pháp luật sẽ dẫn đến vi phạm pháp luật, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đảng, vào chính quyền. Ý thức pháp luật của nhân dân chính là sự phản ánh trực tiếp thực tiễn đời sống pháp luật ở địa bàn dân cư và cũng chính là điều kiện cơ bản để lựa chọn nội dung, hình thức, chủ thể PBGDPL cho phù hợp. Đối với vùng đồng bào DTTS&MN, khi lựa chọn nội dung và hình thức PBGDPL cần có sự hiểu biết về ý thức pháp luật cũng như nhu cầu pháp lý của người dân ở từng vùng, miền nhất định.

(2) <https://danchuphapluat.vn/yeu-to-tac-dong-den-cong-tac-pho-bien-giao-duc-phap-luat-tai-vung-dong-bao-dan-toc-thieu-so-va-mien-nui-hien-nay-1>

(3) <https://danchuphapluat.vn/yeu-to-tac-dong-den-cong-tac-pho-bien-giao-duc-phap-luat-tai-vung-dong-bao-dan-toc-thieu-so-va-mien-nui-hien-nay-1>

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

Câu 1: Bà Nguyễn Thị Nhung (Đồng Hới, Quảng Bình) hỏi: Quy định của pháp luật hiện hành về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường?

Trả lời: Căn cứ Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm (*Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 14/02/2025*) quy định dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường như sau:

1. Tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) phải thực hiện các yêu cầu sau:

a) Đăng kí kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).

2. Người dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn phù hợp với môn học tham gia dạy thêm.

3. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải báo cáo với Hiệu trưởng hoặc Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).

Câu 2: Ông Phan Văn Nam (Lệ Thủy, Quảng Bình) hỏi: Quy định của pháp luật hiện hành về bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại?

Trả lời: Căn cứ Điều 103 Luật Đất đai năm 2024 (*Luật có hiệu lực kể từ ngày 01/08/2024*) quy định khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi thì việc bồi thường thực hiện như sau:

1. Đối với cây hằng năm, mức bồi thường được tính bằng giá trị sản lượng của vụ thu hoạch đối với cây trồng đó. Giá trị sản lượng của vụ thu hoạch được tính theo năng suất của vụ cao nhất trong 03 năm trước liền kề của loại cây trồng đó tại địa phương và đơn giá bồi thường;

2. Đối với cây lâu năm, mức bồi thường được tính theo giá trị thiệt hại thực tế của vườn cây.

Đối với cây lâu năm là loại cho thu hoạch nhiều lần mà đang trong thời kỳ thu hoạch thì mức bồi thường được tính bằng sản lượng vườn cây còn chưa thu hoạch tương ứng với số năm còn lại trong chu kỳ thu hoạch và đơn giá bồi thường;

3. Đối với cây trồng chưa thu hoạch nhưng có thể di chuyển đến địa điểm khác thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại thực tế do phải di chuyển, phải trồng lại.

Đối với cây rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, cây rừng tự nhiên giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trồng, quản lý, chăm sóc, bảo vệ thì bồi thường theo giá trị thiệt hại thực tế của vườn cây; tiền bồi thường được phân chia cho người quản lý, chăm sóc, bảo vệ theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;

4. Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển thì được bồi thường thiệt hại thực tế theo mức bồi thường cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định;

5. Chủ sở hữu cây trồng, vật nuôi quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này được tự thu hồi cây trồng, vật nuôi trước khi bàn giao lại đất cho Nhà nước;

6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật; đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất.

Câu 3: Bà Trần Thị Thủy Liên (Bố Trạch, Quảng Bình) hỏi: Đối tượng áp dụng chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định của pháp luật hiện hành?

Trả lời: Căn cứ Điều 2 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (*Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025*) quy định đối tượng áp

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

dụng chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị như sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và lực lượng vũ trang do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp (sau đây viết tắt là sắp xếp tổ chức bộ máy) quy định tại Điều 1 Nghị định này, bao gồm:

a) Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức;

b) Cán bộ, công chức cấp xã;

c) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động trước thời điểm ngày 15 tháng 01 năm 2019 và

người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được áp dụng chính sách như công chức;

d) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam;

đ) Sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương, công nhân công an và lao động hợp đồng hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc Công an nhân dân;

e) Người làm việc trong tổ chức cơ yếu.

2. Cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ nghỉ thôi việc theo nguyện vọng thực hiện theo quy định tại Nghị định khác của Chính phủ.

Trung tâm TGPL Nhà Nước

Giải pháp nâng cao...

(Tiếp theo trang 25)

từng địa bàn và nhu cầu tìm hiểu pháp luật thực tế của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, quan tâm đến người đồng bào dân tộc, miền núi. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Không ngừng đổi mới hình thức PBGDPL; vận dụng linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm; trong đó, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác PBGDPL; ưu tiên khung giờ thu hút đông đảo khán thính giả đối với các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật. Nâng cao chất lượng các hoạt động đối thoại, giải đáp tư vấn pháp luật xây dựng và nhân rộng các mô hình hay cách làm hiệu quả như tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật, mô hình "Tiếng loa biên phòng" và "Truyền thanh bản xa", mô hình "Zalo - Kết nối bình yên". Tiếp tục xây dựng và nhân rộng mô hình điển hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở tại các đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11 hàng năm đúng ý nghĩa là "tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho mọi người trong xã hội".

Thứ ba, thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL; tăng cường tổ chức

tập huấn, nghiệp vụ, rèn luyện kỹ năng tuyên truyền, trang bị đầy đủ đề cương, tài liệu PBGDPL cho đội ngũ những người làm công tác PBGDPL; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, cán bộ giảng dạy pháp luật, giáo dục công dân, đáp ứng các nhu cầu dạy và học tập kiến thức pháp luật trong nhà trường. Bố trí đủ kinh phí đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời có cơ chế hợp lý động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL.

Thứ tư, bên cạnh đó kết hợp chặt chẽ công tác tuyên truyền, PBGDPL với việc tổ chức thi hành pháp luật, với công tác kiểm tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt với đối tượng vi phạm là cán bộ, đảng viên.

Thứ năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần tăng cường quan tâm bố trí kinh phí hằng năm cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; đồng thời nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ này trong thời gian tới.

Tin tưởng rằng với việc triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên sẽ góp phần nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, góp phần tăng cường trật tự, kỷ cương, ngăn ngừa có hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững an ninh trật tự, ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà trong thời gian tới.

TIN HOẠT ĐỘNG

Bàn giao, tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh

Ngày 28/02/2025, Sở Tư pháp và Công an tỉnh phối hợp tổ chức hội nghị bàn giao, tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp (LLTP) và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu LLTP từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh. Tham dự có đồng chí Trương Quang Sáng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp, đồng chí đại tá Lê Văn Hóa, Phó Giám đốc Công an tỉnh; đại diện lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Tài chính; đại diện lãnh đạo các Phòng PX01, PV01, PH10, PC06 Công an tỉnh; đại diện lãnh đạo và cán bộ phụ trách nghiệp vụ Phòng hồ sơ nghiệp vụ; đại diện lãnh đạo Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; lãnh đạo và chuyên viên phụ trách lĩnh vực lý lịch tư pháp Phòng Hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp.

Trước đó, nhằm bảo đảm việc chuyển giao thuận lợi, nhịp nhàng, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến người dân và nhiệm vụ chung của tỉnh, Sở Tư pháp và Công an tỉnh đã chủ động phối hợp, rà soát các chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, trang thiết bị...

Với sự thống nhất cao, đại diện lãnh đạo 02 đơn vị đã ký kết biên bản bàn giao, tiếp nhận. Từ ngày 01/3/2025, Sở Tư pháp kết thúc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp; Sở Tư pháp chuyển giao nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh để thực hiện, bao gồm: các văn bản của Ủy ban dân tỉnh về chỉ đạo tổ chức thi hành Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản pháp luật có liên quan; số liệu về Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp điện tử được tiếp nhận xử lý trên Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp; số liệu và hồ sơ cấp phiếu lý lịch tư pháp; Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và các phần mềm tài khoản trên các phần mềm có liên quan.

Sau khi ký kết bàn giao, Sở Tư pháp sẽ tiếp tục cử công chức phối hợp chặt chẽ với bộ phận nghiệp vụ, Công an tỉnh để hỗ trợ về mặt chuyên môn, công tác vận hành, nhất là giai đoạn đầu nhằm bảo đảm công việc diễn ra thông suốt, không ảnh hưởng tổ chức, cá nhân

khi có yêu cầu về giải thích thủ tục hành chính cấp Phiếu Lý lịch tư pháp.

Việc chuyển giao này nằm trong lộ trình chung của cả nước, khi Bộ Công an tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp từ Bộ Tư pháp, bắt đầu từ ngày 01/3/2025, nhằm thực hiện hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong hệ thống chính trị.

Hội nghị Cộng tác viên Bản tin Tư pháp và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp

Để tổng kết kết quả hoạt động của Bản tin Tư pháp Quảng Bình, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp Quảng Bình năm 2024 và thảo luận các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Bản tin Tư pháp Quảng Bình, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp Quảng Bình trong thời gian tới, ngày 28/02/2025, Sở Tư pháp Quảng Bình tổ chức Hội nghị Cộng tác viên.

Tham dự hội nghị có đại diện Lãnh đạo Báo Quảng Bình; đại diện Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình; Lãnh đạo các phòng chuyên môn, tổ chức giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp; Ban Biên tập, Thư ký, Tổ giúp việc Bản tin Tư pháp Quảng Bình và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp Quảng Bình; Quản trị Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp Quảng Bình; đại diện Lãnh đạo Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và các cộng tác viên Bản tin Tư pháp Quảng Bình, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp Quảng Bình. Đồng chí Trương Quang Sáng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Ban Biên tập Bản tin Tư pháp chủ trì Hội nghị.

Năm 2024, chất lượng Bản tin Tư pháp và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp ngày càng được nâng cao về nội dung và hình thức trình bày. Trên cơ sở 800 tin, bài của 50 cộng tác viên gửi đến, Bản tin Tư pháp đã xuất bản 12 số Bản tin với tổng số 13.200 cuốn; Trang Thông tin điện tử của Sở đã đăng tải kịp thời các tin tức, sự kiện của Sở, của ngành Tư pháp, các thủ tục hành chính, các thông tin hữu ích ở các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Tư pháp đảm nhận. Với sự đa dạng, phong phú về thể loại và nội dung, cách thức, bố cục trình bày hợp lý, khoa học... Bản tin Tư pháp và Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp đã trở thành ấn phẩm pháp lý, địa chỉ cung cấp thông

TIN HOẠT ĐỘNG

tin pháp luật cần thiết không chỉ đối với mỗi công chức, viên chức làm công tác Tư pháp mà còn đối với cán bộ và Nhân dân ở địa phương và các tỉnh bạn.

Bên cạnh đó, hoạt động của Bản tin Tư pháp và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp vẫn còn gặp một số khó khăn như: Đội ngũ cộng tác viên chưa thật ổn định, cộng tác viên là công chức cấp huyện, cấp xã còn ít nên việc phản ánh thực tiễn hoạt động ở các địa phương chưa nhiều. Chất lượng một số tin bài gửi đến chưa cao; một số cộng tác viên rất nhiệt huyết, tích cực nhưng nội dung bài viết gửi đến chưa phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Bản tin Tư pháp và Trang thông tin điện tử của Sở. Những bài viết về gương người tốt, việc tốt trong thi hành pháp luật chưa nhiều...

Tại Hội nghị, các ý kiến thảo luận, tham luận đã đánh giá, khẳng định các kết quả đã đạt được, một số tồn tại và đề xuất các giải pháp để Bản tin Tư pháp và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp ngày càng thu hút đông đảo độc giả.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Trương Quang Sáng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Ban Biên tập Bản tin Tư pháp nghiêm túc tiếp thu các ý kiến góp ý của các đại biểu. Đồng chí đã đánh giá cao những đóng góp của đội ngũ cộng tác viên trong thời gian qua, đồng

thời nhấn mạnh, sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng nội dung Bản tin Tư pháp và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; tiếp tục duy trì kỳ phát hành Bản tin là 01 tháng/số, duy trì hoạt động của Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; cải tiến giao diện của Trang thông tin điện tử Sở; tiếp tục thực hiện đăng tải Bản tin Tư pháp lên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; tăng cường các bài phản ánh gương người tốt, việc tốt trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; duy trì và tăng cường mối quan hệ phối hợp với đội ngũ cộng tác viên; thực hiện tập huấn kỹ năng viết tin, bài cho các cộng tác viên và kịp thời khen thưởng đồng viên, khuyến khích những cộng tác viên tích cực, có nhiều đóng góp trong việc duy trì và phát triển Bản tin Tư pháp và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp. Đồng thời, đồng chí mong muốn các cộng tác viên, các độc giả thường xuyên trao đổi, góp ý về nội dung, hình thức của Bản tin để chất lượng của Bản tin ngày càng được nâng cao.

Hội nghị cũng đã trao Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp cho 01 tập thể và 07 cá nhân đã có nhiều đóng góp cho hoạt động của Bản tin Tư pháp Quảng Bình và Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp Quảng Bình.

Phòng PBGDPL

Kết quả nổi bật...

(Tiếp theo trang 27)

TGPL qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL.

Nhìn chung, công tác TGPL thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng, tính chuyên sâu, chuyên nghiệp ngày càng được nâng cao; trọng tâm hướng tới mục tiêu cốt lõi là thực hiện các vụ việc TGPL trong hoạt động tố tụng, đại diện ngoài tố tụng và tư vấn pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người được TGPL; hoạt động truyền thông về TGPL ở cơ sở, đặc biệt là các hoạt động TGPL theo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 được chú trọng triển khai với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thụ hưởng. Chất lượng tham gia tố tụng của các Trợ giúp viên pháp lý ngày càng cao, chuyên nghiệp; các vụ việc TGPL được thẩm định, đánh

giá đều đạt chất lượng tốt, khá ngày càng nhiều; các vụ việc TGPL trong tham gia tố tụng được xác định là thành công (theo các tiêu chí quy định) ngày càng tăng; công tác phối hợp liên ngành về thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng tiếp tục được chú trọng và triển khai có hiệu quả. Việc triển khai thực hiện cơ chế phối hợp về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân và trực TGPL trong điều tra hình sự ngày càng phát huy vai trò, tính hiệu quả.

Với những kết quả đạt được trong công tác TGPL trong thời gian qua đã tiếp tục khẳng định vai trò của TGPL trong bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người nghèo, người có công với cách mạng, đối tượng yếu thế, dễ tổn thương trong xã hội, thể hiện rõ nét chức năng xã hội của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật; góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và thực hiện chính sách an sinh xã hội, phát triển sinh kế, giảm nghèo bền vững.

GIỚI THIỆU VĂN BẢN

1. Ngày 18/02/2025, Quốc hội đã ban hành Luật Tổ chức Chính phủ

Theo đó, Luật Tổ chức Chính phủ quy định Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội. Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.

Chính phủ gồm Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ. Cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội quyết định. Cơ cấu tổ chức của Chính phủ gồm các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Việc thành lập, bãi bỏ Bộ, cơ quan ngang Bộ do Chính phủ trình Quốc hội quyết định.

Luật Tổ chức Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

2. Ngày 19/02/2025, Quốc hội đã ban hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương

Theo đó, Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm có: Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh); huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện); xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quyết định thành lập. Tùy theo điều kiện địa lý, dân cư, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đơn vị hành chính cấp huyện tại các đảo, quần đảo có thể không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.

Về tổ chức chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính, Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: Chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 1 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương là cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Trường hợp Quốc hội có quy định về việc không tổ chức cấp chính quyền địa phương tại đơn vị hành chính cụ thể thì chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính đó là Ủy ban nhân dân; Chính quyền địa phương ở nông

thôn gồm chính quyền địa phương ở tỉnh, huyện, xã; Chính quyền địa phương ở đô thị gồm chính quyền địa phương ở thành phố trực thuộc trung ương, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, phường, thị trấn. Chính quyền địa phương tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quy định khi thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt đó.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

3. Ngày 01/01/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 01/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo

Theo đó, Nghị định số 01/2025/NĐ-CP bổ sung thêm khoản 3 của Điều 3 tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo chỉ được ủy thác xuất khẩu hoặc nhận ủy thác xuất khẩu từ thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo.

Nghị định số 01/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

4. Ngày 11/01/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 10/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản

Theo đó, Nghị định số 10/2025/NĐ-CP sửa đổi khoản 1 Điều 9 của Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông liên quan đến nội dung Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng sông như sau: Thời gian được phép hoạt động khai thác trong ngày, từ 5 giờ đến 19 giờ; quy định về thời gian khai thác trong năm. Đồng thời, bổ sung thêm quy định tại khoản 4 Điều 9 của Nghị định số 23/2020/NĐ-CP như sau: Căn cứ vị trí địa lý, điều kiện khí hậu, thời tiết, thủy văn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thời gian khai thác cụ thể đối với từng giấy phép, hồ sơ đăng ký nhưng không vượt quá khung thời gian quy định tại khoản 1 Điều này.

Nghị định số 10/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

GIỚI THIỆU VĂN BẢN

5. Ngày 21/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 25/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ

Theo đó, Nghị định số 25/2025/NĐ-CP quy định Bộ Nội vụ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; tổ chức chính quyền địa phương; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội; việc làm; an toàn, vệ sinh lao động; hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; người có công; thanh niên; bình đẳng giới; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua, khen thưởng và quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật. Bộ Nội vụ có 18 đơn vị là các tổ chức hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; 04 đơn vị là các đơn vị sự nghiệp công lập, phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ.

Nghị định số 25/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

6. Ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 26/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Theo đó, Nghị định số 26/2025/NĐ-CP quy định Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước) là cơ quan ngang bộ của Chính phủ, Ngân hàng Trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối (sau đây gọi là tiền tệ và ngân hàng) và các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước; thực hiện chức năng của Ngân hàng Trung ương về phát hành tiền, ngân hàng của các tổ chức tín dụng và cung ứng dịch vụ tiền tệ cho Chính phủ. Ngân hàng Nhà nước có 18 tổ chức hành chính giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước và chức năng Ngân hàng Trung ương; 02 đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước.

Nghị định số 26/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

7. Ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 27/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Thông tấn xã Việt Nam

Theo đó, Nghị định số 27/2025/NĐ-CP quy định Thông tấn xã Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ, là cơ quan thông tấn quốc gia, cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện, thực hiện chức năng đăng, phát thông tin, văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước; cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; phổ biến thông tin phục vụ các cơ quan thông tin đại chúng, công chúng và các đối tượng khác trong và ngoài nước. Thông tấn xã Việt Nam chịu sự quản lý nhà nước của bộ được giao quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản. Thông tấn xã Việt Nam có 04 đơn vị giúp việc Tổng giám đốc; 16 đơn vị, cơ quan thường trú là các đơn vị thông tin; 02 đơn vị phục vụ thông tin.

Nghị định số 27/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

8. Ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 28/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao

Theo đó, Nghị định số 28/2025/NĐ-CP quy định Bộ Ngoại giao là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng thống nhất quản lý nhà nước về đối ngoại trong hệ thống chính trị, gồm: Công tác ngoại giao, biên giới, lãnh thổ quốc gia, công tác về cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, quản lý các cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi chung là cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài) và hoạt động của các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao theo quy định của pháp luật; tham mưu định hướng chiến lược và tổ chức triển khai đường lối, chủ trương, chính sách và các hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước, chỉ đạo công tác đối ngoại nhân dân và công tác đối ngoại tại địa phương theo quy định. Bộ Ngoại giao có 22 tổ chức giúp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao thực hiện chức năng quản lý nhà nước; 02 đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài được

GIỚI THIỆU VĂN BẢN

Chính phủ thành lập và do Bộ Ngoại giao trực tiếp quản lý.

Nghị định số 28/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

9. Ngày 25/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 36/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ

Theo đó, Nghị định số 36/2025/NĐ-CP quy định Văn phòng Chính phủ là cơ quan ngang bộ của Chính phủ, là bộ máy giúp việc của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ (bao gồm cả các Phó Thủ tướng Chính phủ). Văn phòng Chính phủ có chức năng tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tổ chức các hoạt động chung của Chính phủ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến cơ sở, bảo đảm thống nhất, thông suốt, liên tục của nền hành chính quốc gia; kiểm soát thủ tục hành chính; bảo đảm thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cung cấp thông tin cho công chúng theo quy định của pháp luật; bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật, hậu cần cho hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Nghị định số 36/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

10. Ngày 26/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 38/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Theo đó, Nghị định số 38/2025/NĐ-CP quy định Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản về khoa học tự nhiên và phát triển công nghệ; cung cấp luận cứ khoa học cho công tác quản lý khoa học, công nghệ và xây dựng chính sách, chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội; đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ có trình độ cao theo quy định của pháp luật. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có 05 đơn vị chuyên môn giúp việc cho Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; 13 tổ chức khoa học và công nghệ công lập; 06 đơn vị sự nghiệp công lập khác.

Nghị định số 38/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2025.

11. Ngày 26/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 39/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp

Theo đó, Nghị định số 39/2025/NĐ-CP quy định Bộ Tư pháp là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Xây dựng pháp luật; tổ chức thi hành pháp luật; thi hành án dân sự; hành chính tư pháp; hỗ trợ tư pháp; công tác pháp chế; quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ. Bộ Tư pháp có 16 tổ chức hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; 04 đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước thuộc bộ.

Nghị định số 39/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025.

12. Ngày 07/02/2025, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 03/2025/TT-BGDĐT hướng dẫn về Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Thông tư số 03/2025/TT-BGDĐT hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo (sau đây gọi là Hội đồng quản lý), mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan quản lý cấp trên; tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Đối tượng áp dụng của Thông tư số 03/2025/TT-BGDĐT bao gồm: Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được cấp có thẩm quyền thành lập theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các cơ sở giáo dục có Hội đồng trường được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường theo quy định của pháp luật chuyên ngành và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản lý theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP); cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Thông tư số 03/2025/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành từ ngày 25/3/2025.

Phòng PBGDPL

Một số kết quả...

(Tiếp theo trang 30)

dung tố cáo đã đồng ý với kết quả giải quyết, không thực hiện tố cáo tiếp lên cơ quan có thẩm quyền cấp trên.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo vẫn còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc đó là: Việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị được nêu trong kết luận thanh tra chủ yếu phụ thuộc vào ý thức chấp hành của đối tượng thanh tra, nên vẫn còn một số đối tượng thực hiện các yêu cầu, kiến nghị được nêu trong kết luận thanh tra còn chậm so với thời gian yêu cầu; biên chế Thanh tra Sở còn mỏng, nên việc triển khai các nhiệm vụ còn gặp khó khăn; công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của cấp có thẩm quyền chưa được thường xuyên...

Trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng công tác này, cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau: Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 26-CT/TU và Công văn số 1293/UBND-NC của UBND tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo; nâng cao năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ công chức, viên chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo; cử công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp do cơ quan có thẩm quyền tổ chức để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra nói chung và việc thực hiện kết luận thanh tra nói riêng, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị số 26-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Công văn số 1293/UBND-NC của UBND tỉnh cho các công chức, viên chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ này và cho các đối tượng có liên quan thuộc quyền quản lý.

Đi theo ánh mặt trời

(Chào mừng Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp Quảng Bình lần thứ XI, nhiệm kỳ 2025-2030)

• Nguyễn Tiến Nền

Ta đang sống giữa những ngày tươi đẹp nhất
Xuân mới vừa sang mang khát vọng vươn mình
Từ làng bản xa xôi đến thôn xóm thị thành
Náo nức thanh âm chín mươi năm
mùa xuân của Đảng

Năm mới tới mang niềm tin vận hội
Nam Bắc một nhà tròn năm chục mùa xuân
Tám mươi năm toả sáng đất Lạc Hồng
Hơn trăm triệu tấm lòng nở hoa
ngắm cơ đồ dân tộc

Đảng của ta ơi! Có Người dẫn lối
Đất nước đi lên tiến tới từng ngày
Quê hương không ngừng đổi thịt thay da
Đưa văn hóa cho nhà nhà ánh sáng

Đời sống mỗi ngày văn minh tiến bộ
Tự hào biết bao đội ngũ Ngành ta
Biết liệu lo cho xã hội công bằng
Người dân biết thượng tôn được hưởng
quyền bình đẳng

Nghị quyết Đảng soi đường chỉ hướng
Sâu sát vui buồn yếm thể đỡ nâng
Hỗ trợ đối nghèo chia sẻ thiên tai
Nấy mực cầm cân oan sai luôn tránh

Lời Bác dạy năm nào luôn ghi tạc
Người cán bộ Tư pháp Quảng Bình luôn
giữ vẹn chữ Tâm
Tất cả vì sự nghiệp “Cải cách” và
phụng sự Nhân dân

Đại hội lần thứ XI Đảng bộ
Sở Tư pháp Quảng Bình
Nơi hun đúc trí tuệ lương tâm và trách nhiệm
Hưởng theo ánh mặt trời chúc Đại hội thành công!